

24

NÔNG-CO MIN-ĐAM

1^{er} Mai 1919

NHỊ-THIÊN-DƯƠNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38.- Cholon

TÉLÉPHONE N° 658

Có bán đủ các thứ thuốc rất nên thân hiện như sau đây:

1.- Kiêng-đo-bá-huân (Trị bệnh đờn ông suy nhược) Mỗi gói giá	2\$ 00
2.- Phụ-không Kim-phụng-huân (Độn bà huyết hư khí suy) Mỗi hộp 2 huân giá	1 00
3.- Hắc-đơn chí-khải (Trị bệnh ho) Mỗi gói giá	0 15
4.- Núi-khoa công-cơ-tăng (Trị bệnh con nít) Mỗi gói giá	0 25
5.- Thửn-hiệu phát-lãnh-tăng (Trị chứng nóng lạnh) Mỗi gói giá	0 16
6.- Bính-cam-tích (Trị bệnh cam tích) Mỗi gói 10 huân giá	0 40
7.- Sơu-độc-linh-duyệt (Trị bệnh hoa liễu) Mỗi gói thuốc nước và thuốc huân giá	3 00
8.- Thận-hiệu nhữn-ước-thủy (Trị bệnh con nít) Mỗi gói giá	1 00
9.- Thanh-tung-luân (Thuốc xổ) Mỗi gói giá	0 40
10.- Phong-thấp-cơ-được (Thuốc dân trị các chứng bệnh phong thấp) Mỗi miến giá	0 20
11.- Sanh-phải-bá-thổ-giũ (Thuốc nước xức cho nước tọc) Mỗi gói giá	0 30
12.- Bạch-trước-cao (Trị các chứng bệnh đau đầu) Mỗi gói giá	0 60
13.- Bạch-độc-được-cao (Trị bệnh ung-thực-ừn-ừn, ghẻ chấy) Mỗi gói giá	0 36
14.- Tĩn-ân-chân-phần (Trị bệnh phong-tỉn-phóng-nước-sốt) Mỗi gói giá	0 35
15.- Tĩn-sanh-được-thủy (Trị các chứng bệnh cảm mạo, chầy nước và thời-khí) Mỗi hộp giá	0 10
16.- Bạch-tho-giũ (Dầu bạc hà) Mỗi gói giá (\$20.-) và lơn	0 40
17.- Tiếng-được-cao (Trị bệnh lỵ) Mỗi gói giá	0 20
18.- Châu-phần-sanh-cơ-tăng (Trị các thứ ghẻ độc) Mỗi gói giá	0 20
19.- Ngoại-khoa-trừ-độc-thủy (Thuốc nước để rửa các thứ ghẻ độc) Mỗi gói giá	0 20
20.- Nhũn-thống-được-thủy (Trị bệnh đau răng) Mỗi gói giá	0 20
21.- Vạn-ứng-như-phật-trà (Trị bệnh cảm) Mỗi gói giá	0 06
22.- Vi-tĩn-sanh-trật-đĩ-huân (Hoặc té cây, hoặc đánh đập) Mỗi hộp giá	0 50
23.- Dầu-Essence de Menthe hiệu Nhị-thiên-Dương, Mỗi gói giá	0 25
24.- Vạn-ứng-phật-đơn (Trị bệnh nhứt đầu đau bụng ừn-ừn) Mỗi gói giá	0 10
25.- Dầu-dầu-khẩu (Nhứt dầu nóng lạnh sủ muối) Mỗi gói giá	0 19
26.- Bông-gòn-thuốc (Đồ bó rịt ghẻ) Mỗi gói giá	0 20
27.- Mộng-tĩn-trà (Trà bổ d-phiên) Giá mỗi gói là	1 50
28.- Tây-thi-lộ hương-thủy, Mỗi gói giá	0 50
29.- Lãn-chỉ-đào-thương-được-thủy, Mỗi gói giá	0 50
30.- Vạn-ứng-nhĩ-thiếu-dầu, Mỗi gói giá	0 26
31.- Sủn-nha-hương-phần, mỗi hộp giá	0 30
32.- Vạn-ứng-bổ-tĩn-dầu-mỗi gói giá	0 20
33.- Cẩm-hợp-nhĩn-thửn-bổ-thần-huân, mỗi hộp sáu huân giá	0 80
34.- Dầu-chối	0 40
35.- Hoa-lộ-thủy	0 20
	0 60
	0 40
	0 25
	0 15

Bổn-đương hàng năm giữ một lòng cầu thiết nhân, cho nên chẳng nài báo tởn bạc ngàn mà in ra mấy mớ cuốn « Dược-tính phục-pháp » (chỉ cách dùng các thứ thuốc rất kỹ lưỡng) để dành mà cho thân-chủ; nếu vị nào có lỗi tho xin, thì Bổn-đương lập tức gọi liền c'àng hề sai sót.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARIN ET FILS.
Tirage: 1.800 exemplaires.

Le Directeur-Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SẮT

Ng-ch. Sắt

NÔNG-CO MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISANT LE JEUDI

18^e ANNÉE

NAM THỨ 18

Ngày 8 Mai
1919

農 賈 茗 談

Số 110

Ngày mùng 9 tháng tư
năm Kỷ-Mùi

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

ĐỊNH GIÁ BÁN	Chữ nôm:	PUBLICITÉ
TRONG CỎI ĐỒNG-DƯƠNG	F. CANAVAGGIO	ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Mặt năm..... 5 \$ 00		La ligne de 0m065 de large... 1 \$ 50
Sáu tháng..... 3 00		Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés.
Mười tháng..... 0 10		Pour les annonces commerciales on traite à forfait.
Bởi năm..... 0 20		
ABONNEMENTS	Tổng-lý, kiêm Chánh-chủ-bút:	
France et Colonies	Nguyễn-chánh-Sắt	
Un an..... 20fr.00		
Six mois..... 12 00		
Les abonnements sont payables d'avance	Đặng-thức-Liên	viên-Kiều

Direction, Rédaction et Administration: 53, rue Pellerin. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

1. Cáo bạch.
2. Bảo hộ nhân-công.
3. Mất lòng trước, được lòng sau.
4. Về việc xuất cảng lúa gạo.
5. Thương vụ luật-lệ.
6. Điều báo (Havas).
7. Thế giới tàn vắn.
8. Đồng-dương thời sự.
9. Ai tín.
10. Thời đàm.
11. Mừng bạn mới về.
12. Nhà máy làm giấy tại Thuduc.
13. An tọa xử vụ nước mắm giá.
14. Tự do điền đản. — Bận hát xiết Postock
15. Sủn giùm chỗ sủi.
16. Minh tạ lương-y.
17. Danh bất hư truyền.
18. Ai làm được.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG
Ở đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358



PHI-KHOA KIM-THIÊN-ĐƯƠNG
Phẩm của đôn-bà khác
hơn đôn-ông thì chỉ
có 2 điều: 1° đường-
kinh, 2° sanh-đế mà
thời. Nên hề muốn
sanh con thì trước hết
phải lo cho đường-
kinh đều đặn. Nếu
đường kinh chẳng đều
đại khổ mà có thai
đang, hay là phân nhiều,
gốc hơi ngoại-câm,
tục-dâm, hoặc tại lo,
rối, buồn-bực, ưu-luật
trong lòng, làm cho
khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều
cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày đăng phương thuốc mới
nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hằng giữ
lòng cho giúp cho đời, từ ngày đến đây, từ giờ
cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này,
thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh,
rối sanh con dễ cháu cũng nhiều, chỉ như đôn-bà
có thai mà uống thuốc này, thì lại dễ an thai
hảo sản, chứng sanh con ra dễ dàng mạnh mẽ nữa,
hay là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng
bệnh đôn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chỉ trị các chứng kể ra sau này:

- 1° Đường-kinh hoặc trễ, hoặc sớm, hoặc ít,
hoặc nhiều;
- 2° Bạch-dãi, Bạch-dâm, ra hoài không dứt;
- 3° Đường kinh hoặc vàng đục, hoặc đen bầm;
- 4° Khí huyết đều hư, đường kinh không có;
- 5° Hoặc đường kinh ra nhiều quá, như muốn
lầm bãng;
- 6° Đường kinh đi nghịch, sanh ra thổ huyết,
trong bụng thì đau;
- 7° Thận thể chẳng yên, xây-xâm một mảy,
An uống không dứt;
- 8° Đau lưng, một căn, vàng má, ồm gáy;
- 9° Thoi đau chẳng yên, trong bụng đau hoài
10° Bả ròi & huyết mà đau, hoặc là-nhau
không ra.

CÁCH DÙNG: Mỗi ngày phải uống 4 hườn, uống
nước đun sôi, mỗi ngày uống 4 hườn, uống

vì nước trà, Cồn dơn-bà để thì phải dùng nước
đãi con nít mà uống với nước thuốc.

CỦ AN: Những đồ sành-sít, sành lò, sành
là đồ rang-nướng nóng nẩy, độc-dị chẳng nên
dùng.

Mỗi hộp 2 hườn, giá là..... 4 \$ 00

THUÊ SANH ĐƯỢC THỬ

Hiện nay là đời Y-học phát minh,
cho nên nghề Y-thuật đã nghiên cứu
càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng
mà đời càng tiến hóa chứng nào, bệnh
lại càng sanh nhiều chứng lạ lùng chẳng
này, cho nên phép làm thuốc cũng phải
đổi mới. Nay Bôn-đương có chế một
phương thuốc nước này rất hay thần hiệu
chữa trị các chứng kể ra sau này:

Về các chứng bệnh,

Bốn mùa cúm-mu,

Nóng lạnh nhức đầu,

Thở-chẳng dịch hạch,

Hoạt loạn mùa là,

Bau bụng sinh bụng,

Trắng phồng trông dâm,

Bất tỉnh như say,

Cảm gió-sanh ho,

Kiết máu kiết dâm,

Nhứt mỗi cơn mình,

Tinh thần bài hoại,

Trắng thì phát nóng,

Thủy thổ bất phục,

Vị chẳng tiêu hóa,

Bì ghê dãi sống,

Son phương chẳng rết,

Da ngứa nổi sần,

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần
uống nửa ve, bệnh nặng phải uống nhiều
nơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt
đến 20 giọt. — Con nít chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà cỡ nửa
giọt thì uống một lần, trong uống ngoài
thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10
Mỗi 10 ve..... 0 \$ 00

NHỊ-KHOA-CÁNG-CO-TANG

Chữ trị con nít cấp mạng kinh phong, các
chứng bệnh của con nít kể ra sau này:

Cúm mao thương hàn, mịch nóng, mặt đỏ,
đám ngan-gan con mắt lác liêu, hoặc lẹo-trắng,
cứng răng, cứng hàm, bất tỉnh như say, chứng
mũi trướng huyết, trong ruột đau thối, hơi thở khô
khè mà làm ra bọt, hoặc khô dăm và giọt tay giọt
chờn, đường đại-huật khô, hoặc miệng mồm khô
khàn lại hay khác nước, hay là chứng CAP-KINH-
PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc
tán này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mưa, khi
sương, tay, rút chơn, da mặt xanh, vàng, mướt, da
gầy, khô khè, cổ sưng, ăn uống chẳng được, hoặc
có nước mắt đêm ngủ con mắt không nhắm,
đường đại-huật tiêu không nổi, tay chơn lạnh
ngực, rét lạnh chẳng hết, hay là chứng MANG-
KINH-PHONG, phải dùng nước gạo rang mà
uống với thuốc tán này lập tức thấy hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG: Con nít trong tháng tới 3 tháng
uống mỗi ngày 1 giọt phân làm 2 lần. Từ 4 tháng
tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 giọt. Từ 1 tuổi sắp
lên mỗi ngày uống 2 lần mỗi lần 1 giọt. Còn con
mất ngày trường muốn nớn ăn chơi thì mỗi ngày
cho nó uống nửa giọt, uống với nước trà thì từ
12 tháng đến 1 tuổi mà uống mỗi ngày 1 lần.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

BẠCH TRƯỚC CAO

Thuốc này để trị các bệnh lậu, hoặc
đái gắt, lậu mũi, hoặc trắng hoặc vàng,
hoặc lậu kể lậu huyết chảy ra dầm dề,
cứ theo phép mà uống thì hết, lại trị
được các chứng bệnh khác.

Trong mỗi hộp đều có chỉ cách dùng.
Mỗi hộp giá là..... 0 \$ 00

TRAI THƠ MỘC MICHEL Nguyễn-hiệp-Hòa TẠI-CHỢ LÁI-THIỆU

Tại trại tôi có động sàng các món là:
Bàn ăn mộc-dá dài, có chân bái kiêu. — Bàn
ăn mộc-dá tròn có kẻ thành. — Bàn
ăn mộc-gỗ liền 4 kiêu. — Bàn tròn 4
trụ mộc-dá. — Bàn tròn 4 trụ mộc-gỗ.
Bàn này có mặt liêu. — Bàn leo 12 trụ.
Bàn khách (salon). — Bàn rượu (apartir).
3 kiêu. — Vang một chơn tiện, vang gỗ
bại, và vang ba. Tủ thờ, cần ba kiêu;
Tủ áo, Tủ rượu (puffet); giá nón dù
(Porte parapluie et chapeau). Tru kiêu
(colonse) ghế bàn-kết Banquette, ghế
ngồi 5 kiêu, ghế băng nguyệt, bàn viết
3 kiêu, vang một băng đá trắng có chơn
tiện.

Làm theo kiểu kim thời, bằng cây
trắc, chạm lại, gỗ toàn là cây cảnh nước,
thờ làm kiểu lóc tinh xảo, không giá đối.

Xin quý ông có muốn dùng các món
đồ chường dọn trong nhà, thì xin gọi tôi, tôi
hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại
chợ Lái-thiệu đường ra Công-xi heo
(Abattoir), hoặc mua hay là theo, thì tôi
sáng lòng làm mau và vừa theo ý quý-vị.

Chữ TRẠI MỘC
cần khải

Lời Rao

Kính công lên bằng quan khách dạng
hay: Nhà ngũ hiệu Dương-Huê-Vàng-
Phải, ở đường AMIRAL COURBET, môn
bại, 58, Saigon, phòng vì sạch sẽ tinh
anh, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẽ
hơn, lại gần gara chánh Saigon, rất tiện
bề cho quan khách tới lui, xin rộng
lòng thí a: một chiến thì sẽ rõ trong tiệm
chúng tôi là hiển hình sự là thế nào.

ANTOINE BÀU, đầu bếp,
A° 58 Amiral Courbet.

NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG PHARMACIE ASIATIQUE 38, Rue de Canton. — Cholon

Tiệm chánh tại Quảng-dông, ông Lươn-y, Vi-tê-Sanh chế ra

Sưu-Độc-Linh-Dược (THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liêu là một mủi giặc lớn trong đời văn-minh thế giới, hề mang lấy
nó, ăn chẳng biết ngon, uống không cảm giác, ỉy là một giống bệnh rất thâm, rất độc,
cho nhân-quần xã-hội. Bởi vậy, từ xưa đến nay những anh hùng hào kiệt,
cố nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cùng tuyệt giống, hoặc đi truyền lại cho vợ
con, ỉy cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chữ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liêu cũng
đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy dạng nhiều cái mới lạ mà
nghiêm ra. vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liêu thì hay dùng những vị Bã-dạ-sương
mà xô cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà dùng xuống, như vậy thì chẳng những
là hại thân mà lại không còn sanh con nữa, đáng, ắt phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái
sự hại ỉy rất to. Vả chẳng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mạch
máu, chứ không phải là ở ngoài một chỗ, nếu xô như vậy mà xô ra mảy nơi
mạch máu trong cơ thể, thân chẳng sao? Bớt quá là lúc cái nhiệt độc nó đương hành
mà xô ra, hoặc xô ra xuống, hoặc xô ra làm cho bệnh giảm xấp thời đó mà thôi,
chứ nói lạnh cho độc ỉy, hay là mạnh làm cho bệnh một hai tháng thì là làm to làm to.

Bởi tôi xét rõ các cơ ỉy, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông
Lươn-y cũng nghiên cứu các chứng bệnh ỉy mà chế thử thuốc này ra đây, để mà
cứu người và giúp đời, và lại tánh thuốc cũng là hòa-bình, không nóng cũng không xô
lắm, bình-bình thì mỗi ngày xô hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xô một lần, không
dùng, cũng như thế người mạnh lại đưa vào các nơi mạch máu mà đuổi các
chứng độc, hoặc theo mô hôi, hoặc theo đường tiêu-tiến, hay là hơi thở mà ra.
Đầu cho người không phải bệnh Hoa-liêu mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch
sạch sẽ, ăn được nhiều, ngủ yên giấc và sữa điện-mạo sáng láng, tinh-thần khỏe
khỏe.

Chữ trị các chứng bởi bệnh Hoa-liêu kể ra sau này:

Phong thấp đau xương,	Bản thân bất toại,
Tím-la lở loét,	Đường-mai mệ mệ.
Đau bệnh loét-xoát,	Ung thư loét ghẻ,
Huyết khô huyết độc,	Lát với lát đồng tiền,
Chết độc lây lỵ,	Vô danh thũng độc,
Hạch nơi chỗ độc,	Các chứng độc ngoài da,

Như ai có bị mảy chứng bệnh này thì xin dùng cả tiết tiền, hãy mua mà uống, vì
thuốc này trừ dứt mọt chấy, còn tái đi tái lại nữa. Cách dùng: Mỗi bữa ăn mai
uống thuốc nước một muỗng, và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc hườn,
uống mỗi lần ba hườn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải làm mỗi ngày một lần và
phải cứ ăn đồ chừa, đồ rộng rãi.

Mỗi ve thuốc nước và thuốc hườn giá là..... 3 \$ 00

Nhà in và nhà bán sách
HUỖNH-KIM-DANH
12 - 14, Rue Catinat - Saigon

Kính lời cùng lục châu chư quý-ông qui-bà được rõ, nghề bán sách và nhà-in của tôi xưa nay mà được bền vững, thiết cũng nhờ quý-ông qui-bà có lòng tốt mà giúp tôi mới nên việc, thiết tôi thêm cảm chàng cùng. Nay tôi mới mở thêm một cửa hàng buôn bán tờ lụa từ các kiểu hàng Tây, hàng Bắc hàng Tàu, hàng Kiêm, hàng Nhật-bản cùng là ren, nơ, Tẩy và đồ đồng, thì tôi chắc rằng quý-ông qui-bà cũng sẵn lòng giúp tôi cho nên việc luôn. Cứ xin quý bà có lòng chiếu cố mà giúp cho cuộc thương-mại của người đồng-bang càng ngày càng mở man thành phát; mai sau mà có được cuộc buôn to, thì tiền bạc ấy cũng luôn chuyên nơi xứ Nam-kỳ chứ không lọt ra xứ khác, nhưng tôi lại phải đơm-bà thiếu trí, những lời tôi tỏ ra đây hoặc có lỗi lầm chỉ thì tôi cũng xin quý-ông qui-bà miễn lỗi cho tôi. Vì tôi thấy mấy chú khách và mấy chú chà tới xứ ta đây đều nhờ nghề buôn bán mà làm giàu to, còn đồng-bang ta thì cứ ngồi khoanh tay mà ngó, để cho họ ầy họ lượm tiền. Nay đồng-bào ta ngoài Bắc-kỳ đã dặt nhiều thứ tờ lụa rất khéo mà tại các nước. Nên tôi cũng có ý hơn hàng ngoại quốc. Nên tôi dùng những tờ lụa xứ ta mà giúp cho ông nghệ xứ ta cho mau hưng vượng.

Mme Vio HUỖNH-KIM-DANH
Cán khải

“OMEGA”

Là một thứ đồng hồ trái qui khéo tối thượng hạng và qui báu vô song.

MỘT NHÀ HẠNG
L. CAFFORT

Ở tại đường Catinat - Saigon
có bán mà thôi.

ở tại đường Catinat
SAIGON
CÓ BÁN MÀ THÔI

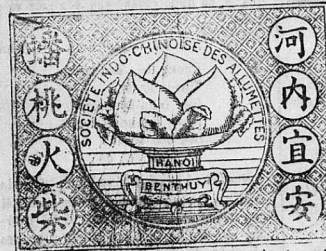
NAM-KỲ CHỈ CUỘC
CÔNG-TY

Lò làm giấy Nam-kỳ hiệu là Nam-kỳ chỉ cuộc công-ti, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày nay đã khởi sự mua các thứ giấy lớn và giẻ rách. Lục-châu như ai có giấy lớn bất kỳ là giấy chỉ, hoặc giẻ rách như là giẻ vãi, giẻ vụn, thì công-ti đều mua hết.

Giá mua như vầy:

1. Giấy lớn mua 2\$00 mỗi 100 kilos.
 2. Giẻ rách lớn lạo mua 3\$00 mỗi 100 kilos.
 3. Giẻ rách trắng hết mua 4\$00 mỗi 100 kilos.
- Trừ ra nĩ và giẻ đen thì không mua.

Như ai có các thứ giấy lớn và giẻ rách đã nói trên đây, xin hãy đem đến tiệm ngành của Công-ti tại Saigon, đường d'Adran, số 28 mà bán, thì sẽ có người Đại-lý mua cho.



CÓ MỘT MÌNH
HÀNG
DENIS FRÈRES
làm Đại-lý, có
trữ hộp quẹt
hiệu này nội cõi
Đông-Dương
mà thôi.

Hộp quẹt này gọi bán là khắp nơi, có một sự nhỏ một hộp mà thôi.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE
« Michel THO »
93, Rue Catinat - Saigon

Tiệm bán nón, gũ, gậy cầm tay, dĩa và xà bông thơm, phần theo mặt, vớ, giấy lưng gĩa, ở đường Catinat số 93, gần nhà in và bán sách của ông C. ANDRÉ et FILS (Imprimerie Librairie Commerciale) có phòng hút tóc sạch sẽ, giá rẻ. Lành in các thứ sổ, sách, cần đóng trong Lăng Tàng, bán sách vở cho học trò, mực viết v.v. bán thơ, truyện đủ thứ, sửa may máy may v.v. các hiệu.

Lục-châu quân-ti muốn mua món chi, tiệm tôi không có tôi cũng sẵn lòng mua đem cho mà mới chẳng nề công.

Michel LÉ-VAN-THO.

DAU ESSENCE HAY LAM



Tại tiệm Nhị-Thiên-bường Cholon có bán

GIÁ: Mỗi ve..... 0\$25
Mười ve..... 2 40

NÔNG-CÔ MÍN-ĐÀM

Cáo bạch

Kính cùng liệt vị khán-quan được rõ: kể từ ngày nay Báo-quân Nông-Cô Mìn-Đàm đã dời về đường Pellerin số 53 rồi, không còn ở chỗ cũ nữa.

Vậy từ đây như chư quý ông hoặc muốn thương nghị đều chỉ hãy đến lại đó; hoặc muốn gửi thư cho báo-báo thì xin để báo như vầy:

MONSIEUR LE DIRECTEUR
du « NONG-CÔ MÍN-ĐÀM »,
53, Rue Pellerin, 53
Saigon.

Còn như muốn gửi dây thép thì để tắc như vậy tiện hơn, mà cũng nhẹ bớt cho chư quý-ông một phần tổn phí: Nong-comindam Saigon.

N.B. - Báo-báo xin cho các ông hay rằng những nhân gửi nhứt-báo cho các ông nay in đã gần rồi, chỉ còn một vài bài vẫn còn đang in; vậy hề từ đây ông nào nhân đã in rồi mà muốn đổi chỗ ở sửa lại chỗ khác, thì xin phải gửi theo theo (0\$ 20) mà chịu tiền ăn phí, báo-báo rất cảm ơn.

N. C. M. Đ.
cán bạch

Bảo hộ nhơn công

Nhơn-công với tư-bản là hai đều yêu hể về cuộc kinh-tế, mà hai ầy quyền-lợi khác nhau, nên thường hay nghịch nhau, làm cho cuộc công-nghệ phải đảo điên đình trệ. Vì nhơn-công thì yêu cần phải có tư-bản mới có chỗ mà lợi dụng, còn tư-bản thì cũng yêu cần phải có nhơn-công mới lợi dụng được.

Bởi có ầy nên các nước bên châu Âu châu Mỹ thấy đều lo lắng cho hai ầy hòa nhau bằng giúp cho cuộc kinh-tế được cường song có khi hoặc phe tư-bản thừa thế ép phe nhơn-công, hoặc phe nhơn-công ý sức chống trả với phe tư-bản, rồi làm cho nhiều hàng lớn thiếu người làm việc mà phải đóng cửa, không chế tạo được.

Trong 4 năm chiến đấu bên nước Huế kỳ mây hàng chế tạo binh khí và chiến cụ, nhờ có các nước Liên-Hiệp mua đồ nhiều, nên hàng nào cũng thừa lợi vô số. Mây hàng ầy thừa lợi được nhiều, rồi sợ những người giúp việc đem thảy mà phân bì, nên lo lắng mà làm cho vui lòng tiêu công luôn luôn. Thọ-lam trong hàng binh-thường ăn tiền công chỉ 5 năm sau qua một ngày, lúc ấy chủ hàng cho ăn lên tới 20 ngàn. Đã vậy mà có nhiều hàng binh-thường, dám sắm tay riêng để chứa-nh ực hoặc ngày lễ cho, tiêu-công ra biên đi chơi mà hưởng giá.

Hiện nay các nước văn-minh nước nào cũng có lập luật mà bảo chứa-quyền-lợi cho phe tiêu-công, có định mỗi ngày làm việc mây giờ đồng hồ, trong lúc bình-hoạn chủ hàng phải cứu giúp thế nào, làm việc xây gập rồi ro mang tặc hoặc vong mạng, chủ hàng phải tính làm sao. Đã vậy mà lại còn có luật cho phép nhơn-công lập hội đoàn-thể mà bảo chứa-quyền-lợi và giúp đỡ nhau nữa.

Bên Đại-Pháp ta có lập luật ngày 21 mars 1884 mà cho phép

nhơn-công lập đoàn thể tương-tê; nhờ luật ầy nên phe nhơn-công mới được cường cỏi. Xứ Nam-kỳ ta là thuộc-địa của Đại-Pháp, khai hóa đã 60 năm rồi, mà Chánh-phủ chưa chịu ban hành luật ầy trong xứ ta cho nhơn-dân Annam hưởng nhờ. Trong năm 1908 quan Nguyễn-soái Bonhoure có ban hành lời nghị ngày 11 juillet mà cho phép lập hội «Đông-nghiệp Tương-tê» (1), Song bước trong bàn hội-dồng cai quản phải có 2 phần người Langsa còn một phần người Annam mà thôi. Ấy vậy thì lời nghị ngày 11 juillet 1908 đó, nhằm lại cũng không có ích chi cho dân Annam ta hết.

Từ khi báo Tribune Indigène phát hiện thì thường hay nghị luận về cái văn-dề nhơn-công Annam và xin Chánh-phủ phải lập luật mà bảo hộ nhơn-công, kéo để dân Annam làm mướn với mây người lãnh cả nhà, dấp lợ, bắt cầu, hoặc coi máy cho mây hàng chế tạo, rồi sập nhà bị đem mà chết, rồi dặt lơ lợi dủ, rồi mây quày gây tay, rồi sát rết bẻ óc, không được tiền cứu giúp chỉ hể thì tội nghiệp làm. Có nhiều báo Langsa phản đối, nói rằng dân Annam tánh ít hay can thiệp, nên lập luật bước mây chủ mướn chúng nó phải xuất tiền cứu giúp thì chắc mây chủ ầy phải bị tàn mạng. Người buôn lời như vậy thiệt là người không có lòng trắc ẩn, nói cho cùng mà nghe, dân Annam đâu có ngu thê nào,

(1) Văn-dề về hội Đông-nghiệp Tương-tê đã sau sẽ luận rõ.

dầu bắt cần thế nào, tưởng cũng không là đại gì mà lại thô tay vào máy cho cục tay, đứng trên mái nhà nhào xuống cho gầy có mà chết, cho vợ con lãnh tiền cứu giúp. Rút dôi là thứ vật mà nó còn biết sợ chết, còn biết bảo tồn thân thể nó thay, huống chi là người là nó lại không bằng loài thú hay sao?

Tây hai bên nghị luận như vậy, song Chánh-phủ bấy nay cũng cứ điềm nhiên hoài, làm cho dân An-nam mỗi lòng trông vọng. Và chiến cuộc này đã bãi rồi, các nước dân đầu cũng hướng bá toàn lo kinh doanh công-nghệ mà cạnh tranh quyền lợi. Nước Nhật-Bản là một nước xưa nay hay khinh thị phe nhơn-công, Chánh-phủ chẳng hề chịu lập luật chỉ mà bảo chữa, mà nay hãy còn dục mình, sợ phe nhơn-công chống cự với phe tư-bảo mà làm cho bại hoại cuộc kinh-tế trong nước, nên đương từ nghĩ mà điều đặc giúp đỡ cho các tiểu-công. Quan Toàn-quyền Albert Sarraut là một đảng thực-dân kinh-tế lão-thành, Ngải đường lo khai quản lý-tài cho cõi Đông-Dương, nên Ngải cũng đã để ý vào cái vấn đề bảo hộ nhơn-công Nam-Việt. Bởi vậy hôm ngày 7 Avril 1949 ngài có lập một lời nghị định thế lệ trong các cuộc đấu giá tạo trúc cho nhà nước. Trong lời nghị ấy nơi điều thứ 45 ngài có buộc máy chủ đấu giá lãnh công việc tạo tác rằng hệ muốn người làm công tính một tuần, hoặc nửa tháng, hoặc một tháng phát tiền công một lần thì đương ngày phải phát, nếu không phát thì nhà nước sẽ xuất tiền kho mà phát rồi sau sẽ trừ tiền máy

chủ ấy mà trừ. Trong điều thứ 16 quan Toàn-quyền lại có định rằng: « Người lãnh công việc tạo trúc cho nhà nước phải chịu hết các tiền tổn phí về sự mua thuốc men mà điều trị kẻ làm công trong số, về sự phát tiền cứu giúp cho người làm công rồi bị hiểm nguy tại sự làm, và về sự phát tiền cứu giúp cho gia quyến máy người ấy nữa. »

Quan Toàn-quyền mà lập luật lệ như thế thì chúng ta đã thấy lòng nhơn hậu của ngài là đường nào. Song bấy nhiêu đây nghĩ cũng chưa phải lòng được nguyên của kẻ làm vườn, và cũng chưa đủ mà bảo chữa quyền lợi cho những kẻ ấy được. Hiện nay cuộc công-nghệ trong Đông-dương ta đây, coi đã có mỗi phát đạt, thế thì số nhơn-công càng ngày càng thêm đông. Rồi đây những đông-bang ta giúp công bên Đại-Pháp trở về, thì số nhơn-công lại càng đông hơn nữa. Vậy chúng ta cũng nên cứ xin quan Toàn-quyền để ý mà bảo hộ giúp cho phe làm vườn trong cõi Đông-Dương, trước là làm cho cuộc công-nghệ trong xứ mau được thanh hân, sáu nửa là giữ cho bọn dân nghèo chỗ khỏi bị dè bỉu. Nay Ngải sắp trở về Mẫu-quốc, vậy xin ngài sẵn lòng xin với quan Thuộc-địa-bộ Thượng-thor ban hành các luật thuộc về nhơn-công bên Mẫu-quốc dạng cho dân Đông-Dương được phép bảo thủ quyền lợi như dân Đại-Pháp vậy, đương ấy thì kènghèo mới khỏi bị người giàu yếm chê.

N. C. M. Đ.

Mắt lòng trước, được lòng sau

Kinh cũng liệt vị Khán-quan được rõ: Từ đây sắp về sau từ Nông-cổ Min-Đam như định không bán chịu cho ai nữa hết; Hễ vì nào có lòng tốt muốn giúp cho Bôn-bảo được về vang, thì mỗi khi mùa xin hãy gửi mandat theo liền. Hoặc gởi thư mua trước rồi đổi ba tuần sẽ gởi bạc sau cũng tốt. Nếu được Bão rồi trong hàng một tháng mà không gởi bạc thì bôn-bảo không gởi nữa. Thả mắt lòng trước mà được lòng sau, lại bắt được cho bôn-bảo một phần tôn hào về việc gởi thư nhắc nhở, vài lời than thở, cúi xin lễ vi đái tình.

NÔNG-CỔ MIN-ĐAM

Về việc xuất cảng lúa gạo

Việc xuất cảng lúa gạo là một việc rất quan hệ trọng đại cho dân Việt-Nam ta lắm, cho nên các nhà soạn báo trước khi đặt cây bút mà bình luận tới việc xuất cảng lúa gạo, thì phải từ từ cho đáng đáng, nghiên cứu cho kỹ-càng, phải biết sẽ lên gao nhiều ít, tính toán thiệt, tính toán được, phải có bao nhiêu mà đủ cho dân dùng, phải có bao nhiêu mà đủ giống, còn dư bao nhiêu mà bán được, đầu đó tính toán cho phân minh, rồi mới dám đem hết mọi dự-luận ra công hiến cho đồng-bào mà bảo toàn quyền lợi cho nước nhà; chứ chẳng nên vì chút hơi riêng rồi đem những cường-tư đoạt lấy mà phân dôi cho phi lòng ghen ghét thù và mà quên đại đại nghĩa.

Kia như trong báo Lục-tính tân-văn số 615, ngày 13 Avril 1949 có ông nào đó, dôi dạnh là Ta-Sắc, đem lý-tưởng của mình ra mà phân dôi với tôi về việc xuất cảng lúa gạo Nam-kỳ. Ông ấy nói rằng nếu cho xuất cảng rồi Nam-kỳ hết lúa mà dân nghèo phải đói, còn mấy ông điền-chủ thừa cơ mà bức sách nhà nghèo, mua ruộng đất rẻ, và thừa thế mà cho vay đúng bất từ-diễn tá-canv về làm nô lệ; vậy thì càng thêm hại cho lũ dân nghèo, chứ có ích lợi chỉ cho nhà dôi khố. »

Ấy là ý-kiến hẹp hòi, chỉ biết lo cho một đám dân nghèo phải đói, mà quên lo cho cả nước phải thoát khỏi đói. Nhưng cũng mà nghe, thoán như tôi mà Chánh-phủ lấy theo ý-kiến của ông mà cấm tuyệt xuất cảng lúa gạo, thì tác nhien lúa gạo giá rẻ, các Nông-gia và điền-chủ phải nghèo, nợ nần tình không khảm, át phải đem hết ruộng đất ra mà tặng nợ. Mà ông có biết phải tặng cho ai không? Thế phải tặng cho Xã-tri và Khách-trú chứ ai? lần lần rồi bao nhiêu ruộng đất Nam-kỳ ta át phải giao hết cho ngoại-bang làm chủ; chừng ấy có phải chủ trở ra khách mà khách lại trở ra chủ hay chăng? mà rồi ông lại chạy đường nào cho khỏi làm nô lệ??

Tôi chẳng cần tranh đoán luận trường với những kẻ ý-kiến hẹp hòi, mà chỉ, tôi chỉ lấy đại nghĩa mà luận đại thời. Nội Nam-kỳ ta đây, các loại thổ-sản thì chỉ có lúa gạo là giàu nhất trong cuộc đại thương, các báo-quân Nam-kỳ, nào là Langsa, nào là quốc-ngữ, cũng đồng một ý-kiến mà cho việc cấm xuất cảng là một đại hại cho nền kinh-tế của dân-tộc Việt-Nam ta; duy có tờ báo « Lục-tính tân-văn », Lê-hoàng-Mưu là một, Ta-Sắc là hai, cứ bo bo có mặt đời là sợ lúa gạo mất nên lo cho dân chết đói mà thôi, chứ cuộc kinh-tế của nước nhà hưng bại thì còn cũng trôi kệ. Vậy sao gọi là người thông thời đại thế?

Đã vậy lại còn trở mà chế tôi rằng một là vì tư-nang mà làm lợi cho Khách-trú, hai là vì mấy đồng tiền mà tôi phung với Nông-gia. Ấy là lấy tiền-nhân chi tâm

nhật-quan-tư... đó. Nếu quí cho xuất cảng thông thì mà lợi cho Khách-trú hại cho An-nam; thì Khách-trú lại quí gì đặc nhau đến Chánh-phủ mà xin cấm xuất cảng? (Xin hãy xem lại bài xuất cảng lúa gạo trong kỳ Nông-Cổ số 96.)

Huống chi chúng ta đã mong ơn Chánh-phủ Đại-Pháp lãnh phần trích-nhậm khai phá cho dân-tộc ta, hễ đã lòng lo làm cho dân-tộc ta nhà no người đủ, nên mới phân hàng định cho xuất cảng lúa gạo có chừng, mà hệ Chánh-phủ có thì thổ địa chỉ thì Chánh-phủ đã rõ biết lắm chứ, có lý dân Chánh-phủ lại để cho dân chết đói hay sao?

Nội cho cũng mà nghe dân năm nay phải mất quá nửa năm 1948 và 1942; trong hai năm ấy Nam-kỳ ta mùa màng thất-năng mà Chánh-phủ còn điều đình phưởng thế cho dân khỏi chết đói thay, huống chi năm nay có nhiều tính như Baelieu, Soctrang, Cantho v. v. lúa trúng đủ đông, không có đủ nhơn-công gặt hái, thì làm sao đến nỗi đói mà lo.

Đã vậy mới đây quan Nguyên-Soái Nam-Kỳ có làm tờ Circular (Circular) nhằm ngày 4 Mars 1949 để an hành vào Nam-kỳ và Bắc (Bailieu ad Administration de la Chine) số 12, ngày 20 Mars 1949 mà hỏi hết các quan Tham-biên trong các tỉnh cho biết 1° số lúa gạo rồi gặt được bao nhiêu? phải để bao nhiêu mà đủ cho dân ăn và để giống? còn dư bao nhiêu mà bán cho ngoại quốc được?

2° Mỗi hạt Tham-biên phải lập sổ Liên-hết số lúa đã và vơi rồi dâng để dành mà bán đó. Mỗi 15 ngày hoặc một tháng phải chạy tờ cho quan Nguyên-soái biết của ai bán hết bao nhiêu, còn lại bao nhiêu?

3° Xem coi, như thế thì có phải là Chánh-phủ đã hết lòng châu tặc lo lắng từng ngày mà thủ hộ cho quốc dân ta chăng?

Vậy mà hai câu ấy có hay có biết chi đâu, chỉ cứ mượn danh công-ích, lấy sự lo lắng cho dân nghèo để dùng làm lời bắt nạt phân dôi với tôi mà rừ hơn riêng cho đủ tư-gan ghét mà chơi, chứ có ích chi cho Xã-bội.

Mà rồi đây Soctrang và Baelieu lúa trúng đầy đồng, không có đủ nhơn-công mà gặt hái, cho kịp, có nhiều dân phải đi cho thuê rột, rưng rớt hao hết rất nhiều; vậy thì dân-tộc nào đói đó, sao ông Hoàng-Mưu với ông Ta-Sắc là người tư tư nhàn nhàn, không chỉ bảo cho dân ấy ruộng hái làm này làm vườn này lúa lấy tiền mà đỡ cơn nguy khốn, lại để năm này một chỗ, năm đó than nghèo mỏi mệt cho qua-quá kén-kén tha mỗi về sang đất nhốt cho, mà in hay sao? Vốn tôi chẳng có ý muốn hợp bát làm chủ với những kẻ ý-kiến hẹp hòi như vậy; song tôi e những lời luận theo-say đó tiềm nhien vào mỗi dự-luận của đồng-bang mà nó làm cho tiền bạc của dân-tộc ta vô từ ra nhiều thì dân-tộc ta biết lấy chi mà khai phá những ruộng đất hoang-vu mà mở mang nền kinh-tế của Nam-kỳ ta cho rộng lớn được. Thế bài đặc để nên tôi phải biên bạch một đôi lời cho các đảng thức-giá xét suy; chứ với kẻ như ngọc như si, đành du ba túc luận.

NGUYỄN-CHÍNH-SẮT

Thương-vụ luật-lệ

(Tiếp theo)

A. — Nội về kẻ thiếu niên buôn bán. — Những kẻ thiếu niên chưa đủ 21 tuổi, hoặc nam hoặc nữ, có thể làm nghề buôn bán được, song luật buộc phải tuân mấy điều khoản kể ra sau đây:

1. — Phải được miễn trừ, nghĩa là khỏi bị quyền cha mẹ hay là người thủ-hộ kềm chế, như lúc cha mẹ cho ở riêng, hay lúc có đôi bạn rồi mà được ra riêng.

2. — Phải ít nữa là mười tám tuổi.

3. — Phải có phép cha mẹ cho, nếu cha mẹ chết, bắt thì phải có phép của hội gia-quyền cho.

4. — Các phép ấy phải xin như ký rồi giao tại tòa Thượng-mới động bố cáo cho thiên hạ biết thì thiên hạ mới dám buôn bán với kẻ thiếu niên đó. Người thiếu niên nào mà có đủ phép như thế thì mới

có đủ quyền buôn bán như kẻ thành đinh là kẻ được 21 tuổi sắp lên; duy có một điều làm không hiệu, là việc đoạn mai vườn ruộng (về việc ấy, người thiếu niên phải tuân theo luật lệ mới được).

AI có quyền cho phép kẻ thiếu niên được tự-do làm nghề buôn bán thì người ấy cũng có quyền má hủ cái phép đó, nếu kẻ thiếu niên làm quá phận sự phải song lúc cho phép cũng là lúc hủy phép để phải cáo báo cho thiên hạ biết cho khỏi lầm lạc.

B. — Nói về người đàn bà xuất giá buôn bán.

Người đàn bà lúc xuất giá rồi, nếu muốn làm nghề buôn bán thì phải có phép chồng cho mới được.

Nếu người đàn bà ấy còn thiếu niên thì chẳng những luật buộc phải có phép chồng mà thôi, mà lại luật còn dạy phải tuân mấy điều khoản luật buộc người buôn bán thiếu niên nữa.

Cái phép của người chồng cho, hoặc có giấy tờ minh bạch, hoặc một hừa (nghĩa là cho mà nói miệng mà thôi). Tới dụ: Người vợ làm việc buôn bán trước mặt người chồng mà người chồng không ngăn cản thì cũng như người chồng cho phép vậy.

Về việc hộ trong mỗi việc chi người vợ làm, như mua bán, cầm cố đồ khi cụ, đất vườn, hoặc đi thừa kiện, đi hầu kiện thì một mặt phải có phép riêng của người chồng cho mới được; Còn về việc buôn bán nếu người chồng cho phép vợ làm nghề ấy rồi, thì trong những việc kể trên đó, người vợ được làm, khỏi xin phép chồng nữa.

Khi nào người vợ cần nghề buôn bán mà sanh-tửn, mà người chồng không chịu cho phép, thì người vợ được đến tòa mà xin phép ấy, nếu mà tòa xét có lý thì tòa cho phép ngay.

Chồng có quyền cho phép vợ làm nghề buôn bán thì cũng có quyền má hủy phép ấy vậy, song phải báo cáo cho thiên hạ hay liền. Nếu chồng làm ngán hủy phép không có bằng chứng thì người vợ được kêu nại đến tòa phân đoán.

(Sưu sẽ tiếp theo)

Nguyễn-văn-Cư

Diễn báo Havas

Hội nghị-hoà lập tờ hoà-uớc hâu xong. Chánh-Phủ A-lo-mân chịu sai ông Brockdorfffrantzau để vị sứ-thần sang qua thành Versailles và có giao đủ quyền má công nghị sự hoà-bình. Sứ thần A-lo-mân ngày 28 Avril đã qua tới. Song trong các nước Liên-hiệp có việc chẳng thuận nhau: Đức Giám-quốc Wilson không chịu chia thành Fiume cho nước Ý-định-lợi. Ngày 23 Avril sứ-thần nước Ý-định-lợi trở về nước không chịu hội nghị nữa. Qua ngày sau ông Lloyd George là Thừa-Tướng Anh-quốc đến viếng ông Orlando là sứ-thần Ý quốc, rồi ông Orlando chịu lại dâng chấp bút ấy nhòm với Thừa-Tướng nước Pháp, Anh, Mỹ và Ý mà nghị lại việc chia đất theo biên Adriatique cho nước Ý. Ngày 26 Avril ông Salandra và Sonnino về tới Ý-quốc rồi đến ngày 28 Avril ra đưa Hạ-nghị-viện mà trình thuyết các việc. Ông Orlando, ông Barzilai, ông Trưởng-soái Diaz về tới nước Ý thì dân sự hoan nghinh rất trọng. Sứ thần nước Ý định trở qua Paris ngày 1^{er} Mai.

Bên Nga-quốc phe bolcheviste thế càng ngày càng yếu. Đạo binh thứ nhất của chúng nó đóng theo sông Tripom đã đầu hàng Ukranians rồi xin trở lại mà đánh phe bolcheviste. Còn dân Ukranians đã đuổi quân bolcheviste và thần thánh Kiev lại được rồi.

Bên Đức-quốc chẳng có tin tức chi lạ, duy có phe Spartakiste giết Arcovalley là người giới Eisner hôm trước đó mà thôi.

Rượu Cỏ-nhạc VIELLE
EAU-DE-VIE DEJEAN là
một thứ rượu rất có
danh tiếng hơn bốn
chục năm nay.

THẾ GIỚI TÂN VĂN (A travers le monde)

Dân Cao-ly xin quyền tự trị

Trước khi dân Cao-ly ở kinh đô Hôn-thành (Séoul) nổi dậy mà xin quyền tự-trị thì có một hơn 33 người đã có đăng cho quan Nguyễn-soái Comte Hasagawa cai-trị xứ Cao-ly một lá đơn trên tờ 14 Mars 11 người Cao-ly khác tiếp đơn của 33 người trước ra thay mặt cho 20 triệu người dân mà dâng một lá đơn nữa dâng to cho chủ tước vùng của quốc-dân. Trong đơn ấy có khúc nói như vậy:

« Quan Nguyễn-soái có lẽ cũng rõ rằng dân Cao-ly đời nay chẳng có chi riêng dân Cao-ly thuần trước. Chúng tôi đây là người sanh trưởng giữa đời Văn minh mới, chúng tôi làm hiểu đại đạo của chúng tôi. Vì vậy chúng tôi phải ra chịu phần trách nhiệm của sự tự trước chúng tôi. Vì quyền tự trị Cao-ly chúng ta chỉ cần trước vong của Dân-tộc mà thôi. « mà lại cần thuận với đến Công-lý như quyền làm đó. Nên chúng ta hết lòng cần nguyện ước so. »

« Nguyễn-soái có lẽ rõ rằng quyền tự-trị chúng tôi xin này đây thì chẳng những là một việc làm nên dân-tộc tinh dân-đạo mà thôi, mà khi còn làm được buổi thái bình miền Cực-đông nữa. Vì chúng ta khi xưa lúc Cao-ly nhận về Nhà Nhứt, thì theo tích sử để lại, ai cũng cho dân Cao-ly bị thất bại yếu thế nên phải chịu nước lớn hơn vơn chế. Vì vậy nên ai cũng sợ sự cho buổi thái bình mà chọn Cực-đông chẳng đáng vơn chế. Chẳng hạn « Chánh-phủ Nhứt phải lấy là đó mà « Thành-phủ Cao-ly về Nhứt-Bổn chẳng? Xin Nguyễn-soái mở lòng rộng xét cho kỹ. »

« Theo thời đại mới này thì cho quyền tự trị cho dân Cao-ly, chỉ còn có sự thái bình ở thế đó thôi. « Chúng tôi đầu đàn xưng rằng xứ Cao-ly được một mình giữa thế như các nước lớn khác được. Chúng tôi chỉ mong « cây Công-lý mà xin quyền tự-do tự-trí đó thôi. Chúng tôi thán nghĩ không lẽ mà « đến nước rộng của nhơn dân to đây « lại trái với lẽ công chánh? Chúng

« nào quyền tự trị ban cho Cao-ly rồi « thì mới chắc Cực-đông yên ổn được. « Vậy xin Nguyễn-soái hồi thư Trung-« huê cùng Nga-la-tur hay là khắp hết « Hoàn-cầu coi đều chúng tôi xin đó có « nghị công-lý chẳng? »

« Chúng tôi thật chẳng dễ ý chút nào « mà mong lòng cây cường bạo đăng « xin nài việc của quốc-dân ham muốn. « Chúng tôi chỉ lấy chữ công-lý và nhơn « quyền đó làm gốc trong cuộc trọng hệ « này mà thôi ». Ký tên 14 người Cao-ly.

11 người ký tên đầu bị bắt giam tại Bùn đăng cho Nguyễn-Soái cai trị xứ Cao-ly rồi qua ngày 24 Mars tới 9 giờ tối dân Cao-ly khởi sự giậy, tung hô Cao-ly van tuệ tại rạp hát kinh-đô (séoul) Rồi đó dân trên tới trăm ngàn khắp chật kinh-thành la vang rằng Cao-ly van tuệ xé có chi chúng phải ngưng chạy cả. Còn cửa bởi lính tuần thành bị Cao-ly phá tan nát hết. Tới 11 giờ cuộc giậy loạn dứt.

Cuộc này trắng ra trong cả xứ, dân Cao-ly khéoh người, dao động áp đánh lính tuần, lính Nhứt hỗn đũa trong bốn phần loạn. Tính hết 111 người bị chết, còn hơn 200 người bị thương, ông lương-y Shen ra công điều dưỡng kẻ bị bệnh mà bị Nhứt-hỗn đánh đập rồi bắt giam phốt. Lính Nhứt-hỗn phá tan nát Hàng-lâm-viện Osan và chùa miếu thờ trời.

Mọi dãy tiếng đồn rằng ở Mãng-san có 53 người Cao-ly tới trước khám kêu nài xin thả một người trong bọn bị giam tại khám. Lính nhứt liền bắt 53 người Cao-ly ấy đem ra bắn chết hết.

Còn ở Bắc-kinh (Kinh đô Trung-Huê) Nhứt-hỗn chẳng kể nhứt. Tàu là chi, có vào nhà xét kim bát đũa Cao-ly.

Theo dự-luận Trung-huê nên chiến cuộc hoà bình mà để vào việc rối loạn này thì sau hội ý cũng phải lo nghiêm cứu việc giống y như vậy ở địa phận Tàu, nhứt là việc binh của ngoại quốc đang đóng ở đất Trung-Huê.

SINGAPORE

Ở Singapore mới thiết lập một công ty đưa ô-bánh trong châu thành bằng xe hơi (Taxi-uto) vốn hội ý là 35 muôn bạc. Không biết bao giờ mà Saigon ta làm được như vậy?

ĐỒNG ĐU CÔNG THOẠI SỰ

Giá lúa giá bạc

Lúa mới từ 3500 tới 3550
Kho nhà nước..... 5f.05
Hàng Đồng-Dương..... 5.05
Hongkong Shanghai..... 5.05
Chartered Bank..... 5.05
Banque Industrielle de Chine 5.05

NAM-KY

Saigon

Thả Ba-lông (Ballon) — Mới có yết-thị đăng cùng Thành-phố mà cho thiên hạ bay rằng đến ngày 11 Mai này tại Saigon sẽ có người Huế-kỳ đi ba-lông cho Thiên-hạ coi. Hễ thả lên cao rồi thì ông ấy sẽ dứt dây và nương theo cây dù mà xuống.

Mừng huê — Những người ở ngoài giầy số của hội « MUTUALITE » nghe nói hội định ngày 4 Mai thì xô, ai ai cũng sợ nước mưa, thắm, trong cho mau đến ngày, hoặc hay ông Tuần-tài có ngờ lại, đăng làm một ông nhà giàu nhờ nhà chơi. Té ra hôm chửa nhứt 4 Mai này, ai này cũng rủ nhau đến tại dinh quan Đốc-lý thành-phố Saigon là nơi hội định xô số mà coi; chẳng hay mới hay số bán chưa hết vì còn giầy số gửi bán ngoài Bắc-kỳ, chưa gửi vào kịp, nên hội định lại mà chờ qua ngày 11 Mai này sẽ xô.

Quan Toàn-quyền trở lại Saigon — Ngày 6 Mai này quan Toàn-quyền sẽ đi đường hô vào Huế, Ngài ở nán lại đó vài ngày mà từ biệt Hoàng-thượng và vào luôn dịp Ngài lo chỉnh đốn các việc cho ông Tissot tiếp nhận Tướng-xứ Trung-kỳ mà thế cho ông Charles để đồng ký hừa trị. Việc xong rồi Ngài sẽ quá giang chiếc tàu la Manche mà thẳng vào Saigon.

Lưu dịp bầu-báo xin nhắc cho anh em, trong lúc châu bay rằng quan Toàn-quyền sẽ về nghỉ ngơi tại Saigon ít ngày rồi lại quá giang chiếc tàu Paul Léon mà trở về quê.

Quan viên chức sắc, các nhà buôn bán và các báo-quan quốc-âm tại Saigon đã hiệp nhau lập hội quyền tiền đăng đơn một tờ rượu cho trọng thể mà tiếng biệt Ngài. Mỗi người là 4 \$ 00. (Hôm trước định \$400, nay set lại có 400 cho có đồng người dự vào cho đủ).

Bồng-bang ta lớn nhỏ, ai ai cũng đều rõ biết tầm lòng nhơn-huê của quan Toàn-quyền Sarraut hậu đãi chúng ta là thế nào rồi; vậy xin anh em hãy chung đầu cho đồng, ngỏ làm cho lễ tiếng biệt Ngài đây một cách rõ ràng, cho rõ tầm lòng người Nam-kỳ ta là một dân-tộc rất trọng thành, chẳng hề vong ân bội nghĩa.

Như ông nào có lòng tốt muốn dự cuộc lễ này, thì xin gửi thư và bạc cho ông HỒ-VĂN-KINH CONSEILLER MUNICIPAL Saigon; vì ông Kinh là Thủ-biên của hội lo cuộc lễ này, và xin các ông hãy gửi cho sớm, vì ủy chưa định chắc ngày nào, song cũng biết trước được chừng trong lối 15 ngày trở lại mà thôi.

Long-xuyên

Của cũng tham mà tình cũng muốn. — Có nàng Bùi-thị-Lê 33 tuổi ở tại làng Bình-Ninh Lạp-vô (Long-xuyên) vào đơn thừa Lê-hữu-Quân 49 tuổi về tội ăn cắp 45 đồng bạc của nàng. Vụ mất bạc này nghe qua cũng lạ.

Sở là hôm đêm 27 Avril 1949 Bùi-thị-Lê đang lúc ngủ mê, Lê-hữu-Quân mới cửa vào nhà bao giờ không biết, đến khi ôm nàng mà buôn thì nàng mới giật mình thức giấc. Nhơn vì trong lúc ngủ mê nên nàng sợ mà chẳng dám la, phải làm thỉnh cho qua buổi. Đến khi tên Quân đi rồi thì nàng mới hay 45 đồng bạc của nàng để trong túi áo đã biến theo tên Quân mà đi mất.

Đó ai có hiểu chi chăng?

Baria

Bởi tin nên báo, bởi nghe nên lầm. — Nàng Võ-thị-Thom là vợ bé của tên Đỗ-văn-Điêu, bỏ chồng mà đi trốn đã 2

năm; nay trở về ôn ý với tên Diên rằng: tình xưa nghĩa cũ không nở là nhau, vì thương nhớ quá chừng nên phải trở về toan bề chung gối. (Ba mươi đời cái nỏ kèn tình duyên ái thiếp dễ em ai) Tên Diên tin lòng, nên cũng ái ái ân ân như cũ, Chẳng dè năng ta thừa lúc canh vắng đêm khuya, chợt hết của tên Diên 20 đồng bạc rồi mở cửa lên ra, đảo chỉ yêu, bắt trỉ khừ hướng.

Tình ôi là Tình!

BACKY

Hôm thứ sáu tuần rồi ở Hảiphong có huyện thủ một chiếc tàu mà chun vớt ở trên không (không mặt nước) máy chạy rồi thì chun vớt xây dũa gió làm cho tàu chạy tới vị như máy bay vậy. Và chun vớt gần vào tầu tập luyện thứ đây là chun vớt phi-thoàn Voisin. Tuy chun vớt chạy nửa chừng rồi sức, chó ai coi công việc thứ như thế thì cũng vui lòng cả, vì tầu chạy mau và vững vàng lắm. Sông rạch nào cang thì có lẽ đúng tầu như vậy tiện hơn. Sau đây sẽ luyện thứ một lần nữa rồi coi công phu kết quả thế nào mới biết chắc.

Hôm 27 Avril hội Khai-trí tiên-đức tại Hanoi có dâng cho quan Toàn-quyền Sarraut một tiệp trả tiền hành tại miếu đức Khổng-Tử.

Ài muốn mua ruộng tốt chăng?

Trong tuần tháng Juin tới đây tại Tòa Vinhlong sẽ có đầu giá bán mấy sớ ruộng tốt lắm.

Sớ thứ nhất.....	316.00
Sớ thứ nhì.....	21.00
Sớ thứ ba.....	12.50
Sớ thứ tư.....	00.25
Sớ thứ năm.....	00.50

Mấy sớ ruộng này tọa lạc tại làng Phong-mỹ, tổng Phong-Thanh Cao-lãnh, (Sadec).

Ài muốn sấm ruộng cũng nên hỏi thăm đàng đầu giá mà mua.

AI TÍN

Bồn-báo mới hay một tin buồn rằng qui Phu-nhân của ông Thông-Phán La-thành-Đàm là bà Nguyễn-thị mới từ trần tại Chảo-độc hôm 1er Mai rồi đây.

Nguyễn bà này vẫn là một người đôn-đa hiền-đức về việc tế gia nội trợ rất có qui củ chuần thẳng, thiếp ông Phán cũng nhờ có một tay bà lo lán gia giữ-việc nhà ven về trong ngoài mà lập nên gia-nghiệp.

Bến nay cuộc nữa chừng mà bà sớm với chơi tiên, ấy là một dấu vết bất hạnh cho ông Phán lắm đó.

Vậy nên bồn báo với kinh đời rồi trước là để lo chửi thề ai điếu và xin phần ru cùng ông Phán La-thành-Đàm; Sau là cầu chúc cho linh-hồn bà Nguyễn-thị sớm được hưởng phúc thanh nhàn nơi Tiên-cảnh.

Bồn-báo cũng mới nghe tin liệ-ai của ông Thông-Phán Huỳnh-công-Giác là Huỳnh-thị-Điệu, mới 13 tuổi, thọ hình chưởng mấy ngày, lìa cha mẹ mà cưỡi miến Di-lô.

Nguyễn ông Phán Huỳnh-công-Giác là bạn cố-giao của bồn-báo chủ-bút, hai ông bà tuổi đã tri-thiên, chỉ sanh có một chút gái mà thôi, tuổi tuy còn thơ bé mà đã huệ hơn người, học hành giỏi, dễ dạy dễ thương, cho nên hai ông bà xem như ngọc trên tay. Không hiểu vì sao mà Tạo-vật lại khuấy chơi, khiến cho người bảo hộ chung thân như rứa.

Nay bồn-báo cũng kính tỏ đôi lời mà xin phần ru với cố-giao và cũng cầu phúc cho linh-hồn liệ-ai sớm lên cõi Diêu-tri, tiêu diêu khoái lạc.

N. C. M. B.

Rượu Sâm-banh hiệu
MARQUIS DE BERGEY
là rượu nhứt hảo hạng

THỜI ĐÀM

Hội người nhà-quê ở Giã-rai nói chuyện

Ừ anh! cha chả! hôm gặp nhau nói chuyện đó rồi anh đi đâu mất cho tới bữa nay lâu quá vậy? Làm hôm tôi đi đồng, bắt được một con Càn-đước lớn quá, đem về huệ; sau sáng-nước, có ý chờ cho gặp anh rồi sẽ làm thịt mà nhậu rượu với nhau một bữa đàng nói chuyện chơi; té ra chờ hoài không đặng, hôm qua rồi sát đây nó bỏ mất.

— Anh khéo nói chuyện dầy cây thì thôi đi.

— Thiệt chứ, mà đều.....
— Hừ! Đâu gì? anh năm tôi cứ nói chuyện vuốt lươg đàng đuổi hoài.

— À anh, hôm trước tôi đi chợ Baclieu mua đồ về cúng cơm; tôi gặp bà Chủ-quan của mình đi Saigon-Cholon về, rồi cũng đi một tầu với tôi mà về Giã-rai, tôi thấy bà đeo 2 bản tay, mỗi bản là 3 chiếc cà-rà bằng đồng có nhện hột chai, mà thứ hột chai gì tốt quá, chớp nháy chói ngời như sao nháy, thứ chai gì mà tốt dữ vậy anh?

— Hừ! anh này thiệt quê quá, thử náy dưới đời có ai mà đeo cà-rà bằng đồng lại nhện hột chai bao giờ?

— Ủa! vậy chờ hội gì?

— Hội anh thấy mà chớp nháy như sao nháy đó là hột xoàn, còn cà-rà anh nói đó là vàng Tây da anh à.

— Ừ, tôi nghe nói hột xoàn trượng tiền lắm mà!

— Ủa! vậy chờ sao?

— Cha! Bữa đó tôi thấy bà đeo hai tay sáu hột dằm bằng ngón tay; không biết ước chừng bao nhiêu một hột vậy anh hả?

— Một ơ! một hột bằng ngón tay đó, có rề làm cũng là một ngàn đồng da anh à.
— Hay mà ơ! (và le lưỡi và nói) nếu vậy 6 hột chẳng là 6 ngàn đồng rồi; còn tôi thấy bà đeo một sợi dây chuyền nơi

ngực bà cho một vè, không biết mấy hột mà đếm, thiệt nó chớp nháy sáng lòa như là gián hạ vậy; cha chả! nói vậy biết bao nhiêu bạc mà tính anh hả!

— Trời ơ! Đó ưong là bạc muốn da anh à, hơi sức đâu mà nói. Tên nhà-quê kia cứ le lưỡi, chắc lưỡi, rồi cò tay tính hoài tính hủ, nhơn chia trừ cộng chỉ đó lần xằng một hồi rồi hồi rằng: không biết làm chức Tri-huyện như ông Chủ-quan mình vậy một tháng ăn lương chừng bao nhiêu anh hả?

— Hạng như thì 70 đồng, còn hạng nhì thì chừng lời sáu chục đồng, và rồi bao nhiêu, anh này quê quá, mà anh hỏi chi vậy?

— Nè anh! Tôi nghĩ hết sức, tính hết hơi, náy giờ mà tính không ra. Như lương bổng của Ngài mỗi tháng có sáu bảy chục đồng, mà để xài-phí theo. Thế thông một ông chủ-quan, thì tiền lương đó có dư là bao nhiêu; nè, để tôi tính cho anh nghe:

Trong nhà Ngài tôi-trai tôi-gái, gia-đình đông, ăn có ít lắm mỗi tháng cũng hết 1 tạ gạo chừng..... 6\$50
Tiền chợ mỗi ngày ít lắm cũng là 1\$00 nhằm một tháng là..... 30.00
Tiền lương cho bồi-bếp cũng lời 10.00
Tiền giặt ủi mỗi tháng hết..... 3.00
Tiền đầu đèn cũng chừng..... 4.00
Còn tiền xài phí không chừng, hoặc có khách thỉnh linh tinh phòng..... 15.00
Tiền thuốc giấy cũng lời..... 4.00
Tính phổng hết mà nghe cũng là 72.50
Trừ cho tiền lương của Ngài..... 70.00

Thì mỗi tháng phải thiếu hết..... 2\$50

Mèn ôi! Trời thần ôi! Tính hết cò việc xài phí mỗi tháng thì cái lương của Ngài đã chẳng dư mà còn muốn bù nữa chứ. Vậy mà lúc Ngài mới xuống ngôi chủ-quan Giã-rai mình đây, không thấy bà chủ-quan mình có đeo 1 hột xoàn nào hết, mà từ ngày Ngài vào nhậm tới nay chưa đầy một năm, ông thì không làm ruộng, bà cũng chẳng bán buôn, không biết Ngài nhờ cái lợi chi mà mau có r r bạc muôn, cho nên bà chủ-quan mình mới rằm hột xoàn mà đeo loa xè vậy anh hả?

— Ôi trời ôi! Cái đó mình biết sao cho được anh, hoặc là Chánh-phủ, hay là các nhà nhứt-báo có biết được cũng chẳng, chứ anh em mình là dân ngu, như khỉ gấu trôn, đâu có biết cũng bậ m mới mệch.

— À, còn vụ Ngài đi xét đất đó, nghe nói có nhiều người kêu nài, vậy mà hôm nay anh có nghe đâu chi hay không?

— Ôi! anh này lo báo đồng thì thôi, oan ung gì, mình cũng nhớ lệnh quan trên, không là Chánh-phủ ngo mắt lếp tai mà không xét soi cho thấu hay sao mà anh lo làm vậy. Thôi, cho tôi kiểu đi về kéo túi. Ó-la-hoai!

Nguyễn-Trực-Ngôn.

Tình hình đường ấy, nặng nề như vậy; xin Chánh-phủ hãy nghĩ chừng xuống Baclieu cho dân nhờ phần phúc với nào.

B. Q.

Mừng bạn mới về

Bồn báo rất mừng cho M. Cao-triều-Phát là một bạn cố-giao của bồn-báo chủ bút, sang giúp Mặt-quốc trời đã mấy năm, nay trở lại Nam-kỳ bình an về quê.

Nguyễn M. Cao-triều-Phát này là con nhà phú-bộ, nghiêm-thần của người ở công, cho mình-Thanh, Đốc-phủ-Sở hãm tại Baclieu, trước khi giặc thì người có làm Thông-ngôn giúp việc tại phòng quan Chương-Lý để hình. Đến khi Âu-châu nổi cơn khói lửa thì người liền tình nguyện xin qua Pháp-địa lãnh chức Đội Thông-ngôn (Sergent-major Interprète) mà giúp Mặt-quốc.

Bản nay gió tang mœa tạc, công-lý đã thăng cường-quyền rồi, nên người phải trở lại Nam-kỳ mà viếng thăm Tổ-quan.

Nghe nói người sẽ tính mua máy dệt chiếu đặng đem về mà mang công-nghệ cho trong xứ.

Vả quốc-cân ta thì dùng chiếu nhiều lắm, còn đất Nam-kỳ ta thì lại có nhiều chỗ để trồng loại cỏ lát. Nếu M. Cao-triều-Phát tính mà mang cuộc công-nghệ

ấy mà được thành tựu rồi, thì chẳng những là làm lợi cho mình mà thôi, mà lại còn làm lợi cho nhiều người nghèo khổ ở miền đông bãi rẫy quê, có thể trồng được nhiều, đặng bán lấy tiền mà chi

vậy. Bồn-báo rất mừng cho M. Cao-triều-Phát, có ghi mở mang cuộc công-nghệ mà vùng bồi thêm nền kinh-tế cho quê nhà; nếu được vậy thì cũng là một đức may mắn cho Nam-kỳ ta lắm đó.

N. C. M. B.

Nhà máy làm giấy Tại Thủ-đức

Hôm chiều thứ sáu tuần rồi nhâm ngày 2 Mai, tôi nhơn nhơn việc, hiệp với một vài bạn cố-giao thừa tự-chuyên-xa giao chơi cho tiêu khiển, trong khi chuyện vãn, tôi có nhắc đến việc nhà máy làm giấy của ông Trọng tại Thủ-đức nay đã hoàn thành. Hai ông ấy rất vui lòng; nhơn lúc trời còn sớm, lại sáng tự-chuyên-xa, bèn rủ nhau thẳng lên Thủ-đức.

Vừa đến nơi thì nghe máy chạy rầm rầm, những kẻ làm công qua lại lằng xằng trong sở. Xem lại đồng-hồ thì mới có 5 giờ ngoài. Máy anh em tôi liền xuống xe đi ngay vào sở. Ông Nguyễn-minh-Quang là Quản-lý nhà máy ấy chạy ra mừng rỡ chào hỏi và tình tự một hồi, rồi người mới dắt máy anh em tôi thẳng vào nhà máy, chỉ hỏi các cuộc cho anh em tôi coi; lúc này máy đang nấu và xay những vật-liệu mà làm cho ra bột giấy; trong kho đựng những hột giấy ấy, kho nào kho nấy cũng đã gần đầy, còn những vật-liệu như là Giấy vụn giẻ rách v.v.... đóng náo đóng náo cũng vung chùng. Trong chừng một tuần nữa đây sẽ làm ra giấy được; làm ra được thì giấy rồi thì người sẽ mở một cuộc lễ khánh-thành (Inauguration). Vậy đó là khánh-thành một nhà máy giấy công-nghệ Nam-kỳ ta rầy đã có một phát minh rồi đó.

NGUYỄN-CHÁNH-SẮT

ĐẠI-PHÁP DÂN-QUỐC

TỰ-DO — BÌNH-ĐẲNG — ĐỒNG-BÀO

Mồng 6 Novembre 1917.

Phạm-nhon tại ngoại
NGHIÊU-TRIỆU

kêu nại

Quan-Thị-sự

Quan-Thị-sự

kêu nại

NGHIÊU-TRIỆU

số 489 Tại SAIGON
456 phòng án Chương-lý

Ấn Toà trên xử hiện diện y án Toà
sơ một phần

Cải án Toà sơ một phần

LỤC SAO BỒN CHÁNH

Tại phòng điển án Toà Phúc-án

cởi Đổng-Dương

TOÀ PHỤC ÁN CỎI ĐÔNG-DƯƠNG

(Phòng xử việc hình)

đã lên án như sau này :

I. — Trong vụ một đảng là Nghiêu-
Triệu, cha nó là Hoe-Nguyen đã từ trần
và mẹ nó là Luận-Thị cũng đã từ trần,
giấy thừa thân của nó số 826 A, nó làm
nghề buôn bán, niên canh 41 tuổi, sanh
trưởng tại Hải-Ya, (xứ Trung-Huế), cư
ngụ tại Khánh-Hội, (Saigon), có vợ, có
bốn đứa con, tiền nhứt chẳng mắc án,
nay nó kêu oan về án của Toà hình
Saigon xử hiện diện hôm ngày 16 tháng
8 tây, năm 1917, phạt nó năm trăm
quan tiền và, bởi vì tại Saigon từ thời
đợt ấy cho đến nay, nhằm lúc nó chưa
khỏi chỗ buộc tội, mà nó bị lĩnh tuần
kiếm gặp nó đang hoa trứ để mà bán
món nước mắm chẳng có bốn nguyên
chỉ feh và tánh chất chơn thể thuộc về
món sản vật làm kiểu đã giải nghĩa trong
điều thứ hai, lời nghị định ngày 21 tháng
chạp tây năm 1916;

Và Toà sơ xử như vậy là chiếu theo
điều thứ 4, trong mặt luật ngày mồng 4
tháng tám tây, năm 1905, có mặt luật
ngày 28 tháng bảy tây, năm 1912, giải
nghĩa thêm cho đủ.

Nay tên Nghiêu-Triệu bốn thân con ở trung
hầu và có quan Trạng-sư Mathieu tại
Saigon lo giúp;

Và đáng khác là quan Thị-sự, bị phạm
nhơn kêu oan;

II. — Trong vụ một đảng là quan Chương-
Lý tại Toà Phúc-án cởi Đổng-Dương
đứng kêu oan về án của toà hình Saigon
đã chỉ ra trước này;
Và đáng khác là tên Nghiêu-Triệu, có
hài danh kẻ tánh ra trước này, bốn
thân con ở trung hầu và có quan trạng-sư
Mathieu lo giúp;

Kêu vụ này ra giữa hội xử trước mặt
nhơn dân ngày hôm nay;

Giáo nghiệm nhơn thân tên phạm
xong rồi, quan Toà làm tới công việc
đổi nại;

Quan Đổng-lý Lafontan de Goth làm
lời phúc thẩm vụ này;

Phạm-nhon bị cột vắn và tố trần c/o
phương binh vực mình, lại có quan Trạng-
sư Mathieu lãnh lo bầu chữa;

Quan Thị-sự phản tường các khoản
luật tội kết án;

Quan Đổng-lý hỏi phạm-nhon có
muốn nói thêm để chỉ mà bình vực
mình thì phạm-nhon bầm nói phiên sau
chốt;

Vậy nội hội xử ấy, Toà Phúc-án đã
lên án như sau này :

ÁN : TOÀ PHỤC ÁN

Bá có nghệ quan Đổng-lý Lafontan de
Goth làm lời phúc thẩm;

Bá có nghệ quan Thị-sự luận tội kết án :
Bá có nghệ phạm-nhon tố trần các
phương binh vực mình và quan Trạng-sư
Mathieu bầu chữa cho nó ;

Chiếu theo vụ kêu oan của quan Thị-
sự đã làm ra hôm ngày mồng chín
tháng mười tây, năm 1917 ;

Chiếu theo án của Toà hình Saigon xử
hiện diện hôm ngày 16, tháng bảy tây
năm 1917 ;

Chiếu theo vụ của phạm-nhon kêu oan
hôm ngày 23, tháng tám tây, năm 1917 ;

Xử đoán trước mặt nhơn dân và có
mặt phạm-nhon ở trung hầu hiện diện về
việc hình ;

Sau khi thương nghị về vụ này tuần y
luật pháp ;

THEO THỨC LỆ :

Toà Phúc-án chấp vụ của phạm-nhon
Nghiêu-Triệu kêu oan và vụ của quan
Thị-sự kêu oan, bởi vì hai vụ kêu oan
ấy làm trùng phép thức lệ ;

Về chánh vụ :

Luận vi tên Nghiêu-Triệu, hôm ngày
hai mươi ba tháng tám tây năm 1917,
đã kêu oan về án của Toà hình Saigon
xử hôm ngày mười sáu nội tháng tám
ấy mà phạt nó năm trăm quan tiền và,
bởi vì nó bị lĩnh tuần kiếm gặp nó đang
hoa trứ để mà bán món nước mắm
chẳng có bốn nguyên chỉ feh và tánh
chất chơn thể thuộc về món sản vật làm
kiểu đã giải nghĩa trong điều thứ hai, lời
nghị định ngày 21, tháng chạp tây, năm
1916 ;

Còn về phần quan Chương-lý thì nghị
cũng đã kêu oan về án Toà sơ ấy, bởi
vì án Toà sơ xử ấy phạt nhẹ quá, và
của quan Chương-lý kêu oan như vậy
đã có truyền rao cho phạm-nhon hay rồi.

Luận vi chiếu theo các khoản đối nại
giữa mặt quan án Toà sơ tại nơi hội xử
cùng chiếu theo vụ quan tra án tìm truy
trước khi, thì quả bằng có tên Nghiêu-
Triệu đã hoa trứ và đang hoa trứ một
món vật sản làm mao trá, kêu là món
nước mắm, mà trong món ấy chẳng có
tánh chất nguyên cốt thuộc về thức nước
mắm kiểu đã chỉ rành và phân giải trong
luật định ;

Hôm ngày mồng ba tháng giêng tây
năm 1917, ông Etievent là Quan-lý sở
Mật-Thám, đã đến tại nhà tên Nghiêu-
Triệu và có phạm-nhon biện diện, mà
bắt một ít món nước mắm ấy, niêm phong
đủ phép trước mặt phạm-nhon xem
thấy, đoạn giao cho ông Rozé là Quan-lý
Hóa học Thiết Nghiệm sở tại Bát sứ Viên
Pasteur, có lệnh quan tra án làm ra hôm
ngày 28 tháng hai tây năm 1917, mà
trạch cử pi ái lo thí nghiệm; vậy chiếu
theo vụ thí nghiệm và tờ vi bằng của vị
thí nghiệm ấy đã làm ra, thì rõ món
nước mắm ấy có ít quá thử về chất
hàm đạm khí (matieres azotées), già
đường sanh rất hi thiếu; dưới hàng
nước mắm ba làm trùng luật kém thua
nửa phần; thử nước mắm ấy có hàm
khí hàm cang sa tánh chất (azote ammo-
nical) nhiều hơn đạm khí hoạt phết
(azote animé); ấy là dấu chỉ từ nước mắm
ấy đang lúc bầy giòi rồi thì tấy lại
khi trước đã hồi thối rồi, trong thử
nước mắm ấy có gia muối nhiều hơn
trong thử nước mắm làm đúng luật;
trong thử nước mắm ấy có thạch tinh
(arsenic) ít quá, cho nên thành ra một
món có cuộc lượng độc vậy, bởi có gia
đạm cường thủy, (acide chlorhydrique)
cách làm như vậy ấy là tịch quyết kể đi
thành tội để dùng và bán các món đồ hư
thối, mà kể là một món hàng hóa buôn
bán đúng; vậy thì nước mắm ấy chẳng
có tánh chất cần tồn theo và như đã
buộc trong lời nghị định của quan Toàn-
Quyển đề ngày 21-Décembre 1916;

Luận vi trong khi đối nại giữa Toà
trên, phạm-nhon có khai rằng : Thức
nước mắm ấy là của các lái buôn Trưng-
kỳ, tên chi chẳng biết, đã bán cho nó
mua, chứ không phải là nước mắm của
nó làm ra ; — Co thời như thế chẳng có
quan họ chi đến việc buôn c tội này, bởi
vì lẽ ai hoa trứ hàng hóa làm mao trá
trong nhà mình như thế cách thức của
người phạm-nhon này thì mặt nước về
bằng có rõ ràng đó, thì tại một việc hoa
trứ ấy mà thời cũng đi mà buộc tội
đặng, nghĩa là hoa trứ trong các chợ để
mà bán buôn, mà nó không thể chi lập
bằng dạng về sự nó chẳng biết thử

hàng hóa ấy là đồ làm mao trá và
có dấu chỉ là từ xỏ việc nó
không có thể chi mà không biết
đặng là vì nghề buôn bán của nó, thì nó
bằng ngày phải ra tay mà dụng thủ điều
hàng hóa làm hóa ấy ; — Lại nữa cũng
nội một lúc đối nại giữa Toà trên ấy, phạm-
nhon có khai rằng và thú thiệt rằng : Nó
để bán món nước mắm ấy như là đồ nước
mắm hồi thuở xưa ; — Bởi thế quan Toà
phạt nó ấy là lẽ rất công chánh, chiếu theo
điều thứ 4, trong mặt luật ngày mồng 6
tháng năm 1905, có mặt luật ngày 28
Juillet 1912 giải nghĩa thêm cho đủ, mặt
luật ấy đã ban hành trong Thuộc địa này
bởi chiếu ngày mồng 9 Avril 1913, có
lời nghị của quan Toàn-quyển ngày 42
Juin 1913 rao truyền chi vậy ;

Về khoản gia hình

Luận vi quan trên phải lo cho nhơn
dân đặng an lành mạnh giỏi, là phải trừng
tỷ các tội làm mao trá một món vật thực
của nhơn dân khắp xứ bằng dùng và quan
trên phải bảo toàn một cách riêng việc
kỹ-nghệ của nhơn dân lương thiện và
phục tùng chánh luật đã làm món nước
mắm, là một món nguoi thật rất trọng
hệ về mặt lợi nhơn sanh là trọng địa
phương và lợi đồng nhơn sanh ; — Cự
ở theo dạng song mô biện như món ấy
nà chi để giả nước ; — Vậy có lẽ phải
đặt án đền tội của quan Thị-sự đã kêu
oan mà gia tăng hình phạt của Toà sơ
đã xử phạm-nhon.

Bởi các cơ ấy :

Toà Phúc-án xử y án Toà sơ đã bị kêu
oan đây về khoản luận tội và về khoản
gia hình theo luật ;

Sửa khoản gia hình, thì Toà Phúc-án
xử phạt Nghiêu-Triệu ba tháng để lao và
ba ngàn quan tiền và, chiếu theo điều thứ
nhứt, 4-7 và 9 trong mặt luật ngày 1er
Août 1905 và điều thứ nhứt 2-3 và 4
trong lời nghị định ngày 21 Décembre
1916, Toà sơ có hải ra rồi trong án ;

Toà Phúc-án dạy diễn nghĩa án này ra
chữ Nho và chữ Quốc-ngữ mà gán tại
địa h Đổng-lý Saigon và tại nhà người bị án
là Nghiêu-Triệu và gán để như vậy trọn
bảy ngày ;

Toà Phúc-án phán rằng : Các tờ Cáo-
thị phải có khuôn gian một phía là năm
chữ (phần), còn phía khác là sáu mươi
lăm chữ (50x65) và những chữ dùng
trên là Cáo-thị phải bằng corps 24 kểu
là như sau :

Toà Phúc-án phán rằng : Lại phải đặng
nguyên án này vào hai tờ nhứt báo
« L'Union » và « Le Courrier Saigonnais »
và phải đặng hai diễn nghĩa án này bằng
chữ Quốc-ngữ vào tờ « La Tribune indi-
gène » và tờ « Nông-Cổ Mĩn-Đam » và
pi ái đặng mỗi ngày thứ bảy, trong bốn
tuần liên tiếp ;

Toà Phúc-án xử Nghiêu-Triệu phải
chịu học tiền phí về vụ đặng báo và gán
án này ;

Toà Phúc-án lại xử Nghiêu-Triệu phải
chịu học tiền phí về vụ đặng báo và gán
án này ;

Toà định giam thử theo học nhẹ hơn
bắt đã chỉ trong luật.

Phạm-nhon là dân Trung-huế, thì có
thầy Hock-Teck là thông-ngôn hữu thể về
tiếng Trung-huế, đã đứng tiếng mỗi khi
có điều chi ích.

Ấn này làm ra, xử và đọc như vậy bởi
Toà Phúc-án cởi Đổng-Dương (Phòng thủ
nhứt), xử đoán về việc hình người bốn
quốc, trong hội xử trước mặt nhơn-dân,
ngày hôm nay là bữa thứ ba, mồng 6,
tháng năm 1917, đã từ trụ tại Nha-môn
Công-an thành Sài-gòn, có các quan sau
này ngồi xử là : ông Lafontan de Goth,
nghị sự tại Toà Phúc-án cởi Đổng-Dương
kiêm chức Đổng-lý-Quan ;

Ông Ganivenc và ông de Saint-Michel
Dunezet, nghị sự tại Toà Phúc-án nói
trên đó, ngồi án quan ;

Ông Potier, tá nhựt Chương-lý ;

Ông Trương-vĩnh-Trường, tây biện
diễn án.

Dưới bốn chánh có viết lời do như
sau này : Vào số bách phân tại phòng
thứ ba Sài-gòn (Giấy về việc tòa), ngày
mười chừ, tháng mười một tây, năm
1917.

Tờ thứ 37: Khố số thứ 3
Thiếu chủ: Một đồng hai cái.
Ký tên: DESHORS

Thưa sao y án:
Quan Chánh Điện An,
Ký tên: GRIMAUD

Phụng dịch y án:
Thống ngôn khiếu nại,
J. B. Bùi-minh-Dương

Kiểm soát:
Quan Kiểm-đốt Niết-Ty Dịch,

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Khép nép đôi lời kính thăm ông chủ-bút Nguyễn-Đại-Nhân an hảo, tôi cũng chúc luôn cho quý báo Nong-Cổ Min-Đam bền vững lâu dài, hầu có báo chứa mối lợi-quyền nóng cổ xử ta cho mau thành phát.

Sau xin ông làm ơn ấn hành bài này cho tôi hiện phần cùng có Nguyễn-thi-Minh vài lời cho phí dạ.

BIẾT CHÊ MÀ KHÔNG BIẾT NGHI

Xem Lục-tính Tân-văn số 616 nhằm ngày 17 Avril 1919 thấy bài THIẾT ĐAM CHẾ của cô Nguyễn-thi-Minh là con gái của một viên quan cựu Annam ở Cholon mà tôi phát lạnh mình, không biết tài họ của cô thế nào mà cô dám đại ngôn chế hết đám Nam-nhĩ cũ học-chầu là bọn bất tài vô dụng, không biết lo văn hồi quyền lợi của họ Nam-kỳ, mà để cho « Hoa-kieu Nhứt-báo » khi thị Annam. Lời cô chế vậy cũng phải, ấy chẳng qua là bài khôi nhiệt-tưởng của cô mà nó phát ra nơi miệng, nên có một buống lời bất nhã như vậy. Cô lại nói:

« Hề ai được đi học bên Tây, khi « chiêm được cũ nhân, Tân-sĩ rồi trở về Nam-Việt, thì đến lo, lo cho ai? Lo cho mình làm chức lớn mà báo loạn ở thế tử, sang trọng cả nhà. Ấy là vì « ngổ đố. Những kẻ có sàng ruộng vườn « muốn triệu tư-bôn hàng há, thì cứ lo,

« lo cái gì? Lo cho được độc thiện kỳ « thân: Còn những học trò ở các trường, « lo ăn học thành thân, khi được bằng « cấp tốt-nghiệp rồi, thì về lo, lo làm « sao? Lo sao làm cho tới bậc Phủ « Huyện cho thân chí bình sanh. Ấy là « những cuộc lo đại văn-minh của bọn « Nam-nhĩ đó. Có lại nói rằng: Cái bọn « đồn-bà tôi đây, thường chuyển văng « với nhau hoài mà một cưới cho bọn « Nam-nhĩ rỗng rỗng cả mấy triệu mà « không thấy làm một nhà-buôn gì cho « xứng đáng, cho ngoại-quốc đem vô gọi « là hồng buôn của Annam, được biết « kêu rêu om sòm trong nhứt-báo, mà « không biết cách làm sao mà làm cho « được. »

Cô lại chế ông Lê-văn-Trung « Thiệt « là người cũng hay om sòm tự sự quyền lợi « cuộc mua bán, mà đi lại cũng không « khỏi chung với chế, vì ông thiết biết « lo mua bán mà không biết thế làm làm « sao cho ra cuộc đại thương-rồng là « người Annam. » Cho nên cô chế ông Trung rằng đi sai đường.

Chẳng biết theo ý-kiến cao minh của cô vậy, phải đi đường nào mới đúng? Và chẳng ông Lê-văn-Trung với ông Nguyễn-minh-Quang là người trư thế mẫn thời, thường hay lo mở mang đường kinh-tế cho nước nhà, hai ông

đều dồn tiền xứ Nam-kỳ ta là xứ giàu thanh mà không có một sở công-nghệ nào cho to tát, nên mới nông na xướng ra kinh-dinh một lò máy làm giấy. Nhưng mà cuộc kinh-dinh họ đại, từ-bổn đến một hai chục muôn; nên chẳng kêu hùn thì sức hai ông không thể nào mà làm cho nổi được; nên phải kêu hùn, mà hai ông kêu thôi đã rất cổ môn hời, chỉ kêu phải ngừng; xe song mà đương đông, họ kêu cũng phải đứng; nhà máy bao lớn họ nuôi cũng như chơi, vườn đất rộng láng trời, họ nhai như nhai gói. Có phải bọn đồn-bà này chẳng có tài vi?

Cô lại chế mấy ông Nam-từ được biết kêu rêu om sòm trong Nhứt-báo mà không biết cách làm sao mà làm cho được. Ấy là chỗ cô biết một mà chưa biết được hai đó.

Và quyền kêu rêu là phần mấy nhà soạn báo, còn quyền thì thò là phần mấy nhà tư-bổn, các tư-phần sự nhĩ hành, chứ không phải một người, mà làm cho hết các việc được. Huống chi dân-tộc ta đương giết giết như rừng, bấy lâu đã chấn thương-trưởng cho ngoại bang chôn chặt; nếu nay mà ta muốn vâng lời quyền-lợi cho nước nhà ta, thì cũng tình tâm nhân tính, lần lần kẻ lược kẻ người người, kẻ kinh rừ người say tim tim nhĩ hành, thì hoặc may một ngày kia mà có kết quả cũng chẳng. Cứ buổi này là buổi thương chiến rất ghê ghê, người ta đã thuộc lòng con mình như kẻ mới học võ son, rồi dốt là phe nam-từ đã có nhiều ông học thức cao minh, hao biết bao tâm huyết, thì biết bấy nào cần mà còn chưa kết quả được thay; huống chi có là phận nhược-chất liêu-bộ, kiến thức bao nhiêu mà cô dám đại ngôn rằng bọn đồn-bà sẽ giết mối lợi-quyền lợi trong đây phát? Thiết thì chưa hiểu bọn đồn-bà của cô nói đó họ có cái bi-thuật mưu-nhiệm chi mà làm nổi được một việc động địa kinh-thị đương kỳ. Hoặc là cô bọn đồn-bà ở TÂN THIÊN-BA-LÀU tôi mới nói trên đó, thì mới có sức hồi thiên thủ đoạn như vậy mà thôi chứ!

Cô lại kỳ cho bọn Nam-nhĩ trong 24 tháng mà không ai làm được, thì cô sẽ

giáo về Nam-kỳ này bọn đồn-bà sẽ giết mối lợi-quyền lợi trong đây phát.

Chẳng hay bọn đồn-bà nào ở đâu mà giỏi làm vậy? Hoặc là bọn đồn-bà ở TÂN THIÊN-BA-LÀU mà người Saigon ta thường hay xưng tụng đó chăng?

Vì bọn kim-thể TÂN THIÊN-BA-LÀU chỉ đồn-bà này thiệt nhiều người có tài vi địa kinh-thị; xe hơi đương chạy, họ chỉ cũng phải ngừng; xe song mà đương đông, họ kêu cũng phải đứng; nhà máy bao lớn họ nuôi cũng như chơi, vườn đất rộng láng trời, họ nhai như nhai gói.

Cô lại chế mấy ông Nam-từ được biết kêu rêu om sòm trong Nhứt-báo mà không biết cách làm sao mà làm cho được. Ấy là chỗ cô biết một mà chưa biết được hai đó.

Và quyền kêu rêu là phần mấy nhà soạn báo, còn quyền thì thò là phần mấy nhà tư-bổn, các tư-phần sự nhĩ hành, chứ không phải một người, mà làm cho hết các việc được. Huống chi dân-tộc ta đương giết giết như rừng, bấy lâu đã chấn thương-trưởng cho ngoại bang chôn chặt; nếu nay mà ta muốn vâng lời quyền-lợi cho nước nhà ta, thì cũng tình tâm nhân tính, lần lần kẻ lược kẻ người người, kẻ kinh rừ người say tim tim nhĩ hành, thì hoặc may một ngày kia mà có kết quả cũng chẳng. Cứ buổi này là buổi thương chiến rất ghê ghê, người ta đã thuộc lòng con mình như kẻ mới học võ son, rồi dốt là phe nam-từ đã có nhiều ông học thức cao minh, hao biết bao tâm huyết, thì biết bấy nào cần mà còn chưa kết quả được thay; huống chi có là phận nhược-chất liêu-bộ, kiến thức bao nhiêu mà cô dám đại ngôn rằng bọn đồn-bà sẽ giết mối lợi-quyền lợi trong đây phát? Thiết thì chưa hiểu bọn đồn-bà của cô nói đó họ có cái bi-thuật mưu-nhiệm chi mà làm nổi được một việc động địa kinh-thị đương kỳ. Hoặc là cô bọn đồn-bà ở TÂN THIÊN-BA-LÀU tôi mới nói trên đó, thì mới có sức hồi thiên thủ đoạn như vậy mà thôi chứ!

Cô lại kỳ cho bọn Nam-nhĩ trong 24 tháng mà không ai làm được, thì cô sẽ

Bạn hát xiết Bostock

Bạn hát xiết này hát rất tuyệt diệu như nay tại Nam-kỳ chẳng có ai hát nào sánh kịp, đã đi hát cùng Nam-vang và lục tỉnh rồi, nay về nắng lại hát tại Saigon đây chừng 10 đêm nữa mà thôi. (Khởi sự hát từ 30 Avril đến 10 Mai).

Vậy xin anh em ai này hãy rủ nhau coi chơi, kéo chàng mấy ngày bạn hát này đi rồi thì uống lăm, uống lăm.

Sửa giùm chỗ sai

Thầy trong T. B. số 41 ngày 25 avril 1919 ông Trần-văn-Chim viết bài « Kỳ nghệ Nam-kỳ » có nói câu này « ... có nói việc ông G. Bois, Directeur de l'Office artistique de l'Indochine bàn tính với Thành-Phủ Saigon cho ba đưa trẻ gục gục Saigon ba cái học-bổng mỗi tháng 20\$000 đang sang ra Hanoi mà học lấy nghệ đệ. » Học luôn cho hết bài ấy thì thầy khước sau ông Trần-văn-Chim nói đi nói lại ba lần như vậy mà coi ý ông tưởng đầu ông G. Bois ở Hanoi và làm trường dạy học thiếu đệ ngoại Bắc-kỳ.

Vả ông Georges Bois có mở một ngôi hàng bán hàng Bắc tại thành Saigon mấy tháng nay, nơi đường Catinat môn bài số 491-193-195 và 497 nhằm chỗ Tourner bán dây nỏ khi trước. Trong tiệm ông có nhiều người thợ thủ công Bắc-kỳ để dùng mà dạy người Nam-kỳ, ai muốn học thiếu trên hàng trắng (broderie artistique sur fond blanc) thì đến đó mà học. Họ có ăn ngủ tại tiệm thì mỗi tháng phải chịu cho ông 20\$000 trong kỳ chín ra 10\$ về tiền ăn ở và 10\$ tiền công dạy và mua hàng mà thiếu. Ai có bà con ở Saigon không ăn ngủ tại tiệm thì mỗi tháng 10\$00. Ấy là ông muốn đem nghề thiếu khéo mà dạy người Nam-kỳ cho tinh tấn nghệ sĩ như người Bắc vậy nên hiệp nhau

biếp bọn Nam-nhĩ có tài hồi thiên thủ đoạn của cô để mà thiên thuyết cách tu rồi cô sẽ khởi đoạn cho mà coi. — Nếu thiết quả cô làm được vậy, thì tôi cũng nên hạ mình xin đứng rống tay trước thêm mà nghe lời cô sai xử đó.

Này cô Nguyễn-thi-Minh, tôi đây cũng phận nữ-tục, là chi, tôi phải bình vực cô là người « không một loại với tôi (même sexe) », cô đâu lại đi bình phe nam-từ mà khước hẳn với cô hay sao? Ngặt vì tôi thấy cô buống lời lộng lưạ quá, chẳng xem trước nhấm sau đáng lời vô lễ mà đối đãi với phe nam-từ, tôi e chẳng những là mất lòng các ông chủ thời, lại cũng còn buống lòng cho ông chủ của cô làm đó.

Cô Nguyễn-thi-Minh đi học bài của cô đó, cô xưng cô là con gái của một viên quan cựu Annam, mà sao nơi đoạn trên

cô lại chế cả bọn Nam-nhĩ đi học bên Tây, khi chiếm được cũ-như, Tân-sĩ rồi về Nam-Việt chẳng biết lo cho ai, cứ lo cho mình làm chức lớn mà bảo toàn thế tử, sang trọng cả nhà. — Tôi xin hỏi cô một đũa, vậy chỗ thuê nơi ông thân cô còn làm quan đó, chẳng hay người có lo bảo toàn thế tử hay không? Trường khi có chuyện gì không, thì ai lo bảo toàn cho cô không? Mà nếu cô, thì chắc khi ông thân cô chẳng là hồ với lời cô nói ta làm từ.

Cô ta nhiều ông học-trò ở các trường, lo ăn học cho thành thân, khi được bằng cấp rồi nghiệp rồi thì về lo làm cho tới bậc Phủ-Huyện cho thân chí bình sanh.

Lời cô nói đó thiết cũng là xét lý làm chút. Song tôi lại e cho ông thân của cô mà còn chưa kết quả được thay; huống chi có là phận nhược-chất liêu-bộ, kiến thức bao nhiêu mà cô dám đại ngôn rằng bọn đồn-bà sẽ giết mối lợi-quyền lợi trong đây phát? Thiết thì chưa hiểu bọn đồn-bà của cô nói đó họ có cái bi-thuật mưu-nhiệm chi mà làm nổi được một việc động địa kinh-thị đương kỳ. Hoặc là cô bọn đồn-bà ở TÂN THIÊN-BA-LÀU tôi mới nói trên đó, thì mới có sức hồi thiên thủ đoạn như vậy mà thôi chứ!

Cô lại kỳ cho bọn Nam-nhĩ trong 24 tháng mà không ai làm được, thì cô sẽ

Tiến-nữ Nguyễn-minh-Nguyệt

thần hàng cho nhiều mà bán cho ngoại quốc, chứ chẳng phải ông lập trường ngoài Bani mà dạy thù và học diệt đầu.

Vậy xin ông Trần-văn-Chim sửa giùm chỗ hiểu lầm ấy lại kẻo đồng-bang ta bắt chước rồi hiểu lầm nữa.

Còn ông thầy thuốc Phần, có lời nghị ngày 27 Mars 1919 dời lại tỉnh Sadeo. Nếu tỉnh cho ông đi ngày 27 mars thì đến ngày 25 avril cũng chưa đầy tháng. Nếu nói dời lại mấy tháng nay e đồng-bang hiểu lầm nữa, xin làm ơn sửa giùm luôn thể.

Một người biết đọc Nhựt-báo

DENTIFRICES

THUỐC ĐANH RĂNG

Thuốc nước, thuốc sệt, thuốc bột hay là xà-bông của các nhà

BÉNÉDICTINS DE SOULAC LAM RA

Thuốc Bénédictins de Soulac (thuốc nước, thuốc sệt, thuốc bột, hay là xà-bông) là một thứ thuốc dưỡng răng, thần hiệu rất hợp với miệng người. Thuốc này làm cho răng được trắng trong, làm cho nướu tinh khiết, diệt cả loại vi-trùng sâu răng.



Hãy dùng một thử thuốc Bénédictins là thuốc không độc, đừng dùng mà thuốc khác có độc được.

Thuốc Bénédictins của người Langs chế ra mà các nước đều ưa dùng.

Minh tạ lương y

Ôn, 10 Mars 1919

Monsieur Nhựt-thiên-Đường.

Kính lời cho ông rõ, hôm trước tôi có gửi mua Tây-thi-lộ, Trần-châu-phần và thuốc bột để chà răng nơi tiệm ông, đem về dùng rất đáng tiền lắm; thiết chẳng ứng 2 chữ Nhựt-thiên nơi bản hiệu; Vậy tôi xin gửi contre remboursement và gửi mau mau, vì tôi sáng lòng ông làm mấy món thuốc sau đây:

2 ve Tây-thi-lộ..... 4\$ 00
2 hộp Trần-châu-phần. 0 70
1 gói Vạn-ứng-phật trà. 0 60
Tiền gửi..... 0 24

Cộng..... 2\$ 00

TRẦN-VĂN-HƯƠNG
Instituteur à l'école d'Orion
CANTHO

Giấy LE NIL là giấy
tinh-anh thượng hạng

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LỘP

(TRÁI ĐÀT)



Mùi nó thơm
tho diệu dàng

chẳng có thứ
nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trữ mà thôi

Danh bất hư truyền

Cải-bè, le 25 Avril 1919

À Monsieur le Rédacteur en chef
du «Nông-Cổ Min-Đam» Saigon.

Kính lời cùng ông chữ-hút, xin ông vui lòng ấn hành giùm mấy lời văn tác sau đây, tôi rất cảm ơn.

Nguyên tôi có muốn trồng một hẻm rừng tại tiệm M. TRIỆU-CƯƠNG Ở ĐƯỜNG MARINS SỐ 188 — CHOLON. Tôi theo kiểu thức Langsa, đã chắc mà lại khéo và cùng; từ khi tôi trồng hẻm rừng lại rồi, đến nay ăn uống mới biết ngon. Bể vậy mà M. Triệu-Cương lại là người biết khâu sĩ lễ hiền, cách tiếp khách rất nên vui vẻ. Tôi tưởng cũng nên đăng vào Báo-chương cho đồng-bang ta rõ biết cho khỏi lầm mấy nơi làm đối trá đã tồn tiền mà lại còn sanh hại.

Nay kính,
NGUYỄN-TẤN-TÀI
Độc-phủ-Sứ à Cải-bè.
(MYTHO)

Nhà trường của bà Le Guidéc

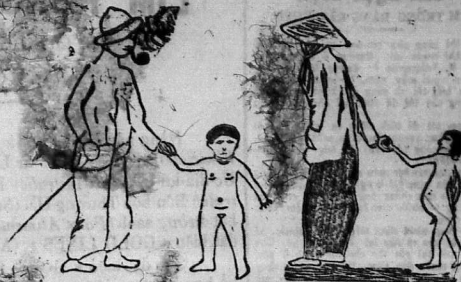
Ở tại đường Admiral Page số 1

Ngang hông Nhà-Thờ Nhà-Nước
SAIGON

Bà Le Guidéc kính rao cho trong Lục Châu hay, như vì nào có con cháu muốn cho lên Saigon ăn học, thì bà rõ, sẵn lòng tiếp đãi, ăn nghỉ tại nhà trường của bà được hết.

Muốn học tại trường bà, thì bà sẽ lo dạy cho tới lớp thi bourse đặng vào các trường Nhà-nước. Hoặc đi học các trường nào khác nay là trường của Nhà-nước rồi về nhà trường của bà ăn nghỉ cũng được. Bà sẽ sẵn sàng kèm theo con trẻ lo làm bài vở và học tập luôn. Chẳng hề để cho chúng nó ham chơi mà mất ngày giờ.

Bà tính giá rẻ.



— Ông chào anh, vậy anh dắt cháu đi đâu vậy? Hay đến ôi! Mả sao, cái bụng nó bình rình vậy anh?

— Ông rầu quá anh ơi! Phải bụng bình rình mà nói gì, con mắt nó đỏm lơ, da bụng kéo gân xanh, dịch thì xếp con, dung dung như rớt tại bèo mới là hại cho chớ! Không biết nó đau cái gì quá!

— Ừ! Thiệt anh lỡ thì thôi! Nó bị Cam-tích đó chớ gì. Nè! Tháng con tôi đây hồi đó cũng vậy đó, mà nhờ thuốc Cam-tích của Nhựt-thiên-Đường nó uống có một hộp mạnh vô. Để hông! Bây giờ đây ước sức 3 con cộp vát, không nổi nữa đã anh à!!!

TIỂU THUYẾT

Trước-giã: HỒ-BIỂU-CHÁNH

AI LÀM ĐƯỢC

(Tiếp theo)

5. — CHƯA HIẾP LẠI TANG

Nói về Chi-Đại từ khi về Bạch-Tuyệt thì trong da mềnh lấm, song vốn là người đại chí, nên chẳng lo bề ngoài cho ai biết, ngày thì lo công việc bên phần như thường, mắng gờ thì ăn có nơi nằm có chỗ. Chiều chiều Chi-Đại hay ra ngồi một mình trên cầu mát mà ngó mông, suy tới tính lui, chẳng biết liên thế nào cho toàn thình danh mà cũng cho phi tinh mớ ước.

Cách vài ngày có Phủ nghe sắp gia-đinh xăm xỉ với nhau thì phát nghi, bèn tra hỏi thì rõ Chi-Đại đau bụng, Bạch-Tuyệt có mai Kỷ-nam đem cho uống. Có

Phủ đem lòng nghi Bạch-Tuyệt tư tình với Chi-Đại, nên bừa nọ thừa lúc quan Phủ đi về nhà to nhỏ mà nói rằng: «Hôm trước tôi nói chuyện con Bạch-Tuyệt với mình, thì mình cũng là bằng lòng, song mình có tánh lười thôi mà để điếu tri, hôm nay tôi coi ý nó khác, tôi chắc nó tư tình với thầy kỹ Đại rồi. Thiệt sanh thứ con gái nó hay làm xấu làm hổ cho cha mẹ. Nếu mình để thầy kỹ làm hoài ở đây thì tôi sợ con Bạch-Tuyệt nó hư.» Quan phủ nghe nói không tin bèn đáp rằng: «Có lẽ đâu vậy nào! Thấy kỹ bộ thầy chính chân kỹ cao trung hậu hậu lắm. Thầy mang ơn mình cũng nhiều, lẽ đâu thầy đi trở lòng phụ mình sao.» Có Phủ cười gằn mà nói rằng: «Thôi, để rồi ông coi.»

Tuy quan Phủ có lòng tin Chi-Đại, mà mắc miệng có Phủ đó đề nói hoài và kim nhiều cứ làm cho quan Phủ cũng sanh nghi, nên tính đuổi Chi-Đại. Cách vài

ngày quan Phủ kìm chước nói với Chi-Đại rằng có lệnh quan Chánh bổ nói công việc làm không có bao nhiêu và dạy phải bớt một người kỹ-lục nên quan Phủ biểu Chi-Đại đi tìm chỗ khác mà làm. Chi-Đại nghe mấy lời dưng chừng hững, một là lo không phương thế mạng ăn, hai là rầu hết thế trông cậy vậy duyên cùng Bạch-Tuyệt. Chi-Đại một tom góp quần áo bỏ vào rương rồi từ tạ, vợ chồng quan Phủ ra đi. Kể gia đình cùng nhà trắng lảng xóm ai cũng thương tiếc. Chi-Đại qua ghé nhà Khiếu-Nhân hỏi thăm thì gia đình nói ông có gởi thơ về nói chừng vài tháng nữa ông mới về. Chi-Đại đợi đợi lửa diệp mà từ giả hẹn hò cùng Bạch-Tuyệt. Chẳng dè ở được ba ngày nghe phong phanh nói quan Phủ đánh con vì nói nó tư tình với anh ta, bởi vậy anh ta sợ mang tiếng bên lạt đại viết thơ đề lại cho Khiếu-Nhân rồi mượn ghe lên Ba-diêu đặng có đi tàu về Vũng-Hiến,

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ đủ phụ tùng
đường Laro mô hai 99 và 101.

(Đầu-h) Saigon

Trần-văn-Hiệp chủ tiệm

Kính cùng Lạc-châu qui khách đóng xe. Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: Xe mai, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cả phía lại chĩa chân; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá-tỷ bên tây chờ lại cao-su đặt để thay trong bánh, kiền đèn tây, đồ bắt kê xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên ô-bi, chuông đạp hai tiếng, bình để thấp đèn khi đã theo xe, sơn xe... và sửa xe.

Cứ xin qui khách có dịp đến Bắc-hồ xin ghé lại tiệm tôi một lần trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi da thiếu mua giúp (thư gửi), thì tôi rất cảm ơn họ. Còn chủ qui khách ở xa muốn gửi thư hỏi thăm món chi cũng gửi tôi sẵn lòng hầu đáp.

Còn tôi cũng có gửi bán những lá đến xe, bánh cao-su giá-tỷ, đồ bắt kê da tây nơi tiệm Thái-bình trước nhà gảy xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lạc-tĩnh-lâu số 84 đường d'Espagne.

Trần-văn-Hiệp chào khách

GRAVURE

SUR

MÉTAUX ET MARBRES



GIẤY NẾ BÀN HẾT

Tiệm tôi đã lập ra mười năm nay khác đủ kiểu con dấu đồng và mạ thung. Có chạm mô bìa đá cẩm thạch để mã. Tôi có in đủ kiểu trong catalogue (mục lục) để cho qui-vị lựa kiểu mà dùng. Xin chư tôn chiêu có tới rất cảm ơn.

Nay kính.

LỜI RAO

BỘN NHẠC LANGSA SAIGON

Ông SERSOT là thầy đồn có danh tiếng có lập một bộn nhạc Langsa 25 người, đủ các thứ kèn, cho những người Anam học hơn sáu năm nay, đủ tập rành rồi đủ các thứ như các cách thức người Langsa; (Marches sa, Redoubles, Polkas, Mazurkas, Valses, Overtures, Pastouilles, Aïra Nationaux và Marches flembres) cũng như các bộn bên phương tây.

Bà Lon ha năm nay, họ này có dự nhiều đám tiệc, lễ khánh-tân, trước các quan Langsa cũng chơi nhiều chỗ để hội người Langsa, Anam; tại Bà-lôn-kên đường Kinh-lập, các nhà hát Tây Saigon, và Lạc-tĩnh-lâu nghe-danh, lại các nhứt báo Langsa cũng đều tưng kien.

Vậy trong Lạc-châu, qui ông qui bà, như có dịp chi, hoặc thỉnh hôn, tang chế, ăn lễ tây quan, nên viết thư cho ông SERSOT, mà thương nghị; giá cả danh rành, tùy theo xa gần, ông sẽ tính giá nh; trước là đến giúp cuộc vui theo kiếm thời, và làm cho đẹp lòng qui ông qui bà chẳng nề tốn chi mà xem thấy con nhà Anam cũng ngày càng tiến bộ.

Monsieur SERSOT,

Chef de l'Harmonie Indigène,

Nº 55, Rue Richaud

SAIGON



Thuốc Phát-lạnh-huân trị bệnh nóng lạnh rất nên thần hiệu; tại tiệm Nhị-thiên-đường ở Cholon có bán.

Café-Restaurant Taverne Française NAM-THUÂN-PHÁT

Lê-văn-Lê, successeur, ở tại Ngã-từ đường Pellerin và đường Espagne gần dinh Xã-Tây Saigon.

Kính cùng chư qui-ông được rõ: nhà hàng bán cơm Tây hiệu là «Nam-thuân-Phát» này, nay đã về phần tôi làm chủ rồi, tôi mới kim được người đầu bếp giỏi nấu nướng rất khéo rất ngon; những đồ coi dọn ăn tôi cũng dạy đủ lễ nghi, để cho chư qui-ông phòng khi sai khiến; cuối xin chư qui-ông có dịp đến tôi là bạn đồng-bang mà giúp nhau cho nên việc còn trong lục châu chư quân-ừ, có dịp ch lên đến Saigon, thoãn như chư ông có lòng chiếu cố, thì tôi cũng vui lòng tiếp đãi và cảm tạ chẳng cùng.

LÊ-VĂN-LÊ chào khách.

PNON-PENH-BAZAR

TRƯƠNG-XUAN

BẢN BÍ

BẢN LỄ

Nóc áo hành-tô, áo-xa-cô, kiểu đẹp.	
Nº 902/8 — thứ lớn 12 núc.....	0 36
Nóc áo hành-tô, áo-xa-cô kiểu đẹp.	
Nº 904/6 — thứ nhỏ 12 núc.....	0 25
Nóc áo so-mi (chemise), xuy vàng, mỗi bộ	
5 núc — 12 bộ.....	2 40
Lược-sừng gò tóc cặp — 12 cặp.....	2 50
Đỉnh-thô, tàn lộng, tiền để hình, bình có	
khấu, chung đèn, xe hơi, xe ngựa...thời	
thứ, mỗi hộp 12 cái khác thứ (đồ trẻ em)	0 06
Cartes postales giắc Âu-châu, hình nh	
Cao-mán, Nam-lý một trăm.....	2 50
— một ngàn.....	18,00
Khăn bàn lông dệt bông hoa hoè,	
0-87 x 1-45, 12 cái.....	0 60
Giấy viết thư, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao để có mìn	
— «Talis Superfine» 12 hộp.....	0 65
— «Cosette» 12 hộp.....	0 80
— «Idylle» 12 hộp.....	0 55
Bàn chải răng, 12 cái.....	1 30
Gửi contre remboursement, Ai mua từ 10 \$ 00	
trở lên phải gửi trước đặt ọc 1 \$ 00, ngoại	
trừ mỗi hàng cũ.	

Le Directeur Gérant:

Lý-văn-Đư

25-26, Quai Piquet-Pnon-Penh.

TRIỆU-CUONG

MỘT TIỆM LỚN TẠI CHOLON, SỐ 1-3, ĐƯỜNG MARINS.

Một tiệm mới tại Saigon số 3 đường Gallieni

TRÔNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT



Kính lời cùng Lạc-châu, kính cùng chư qui-ông qui-bà định rõ: Nguyên tiệm tôi trông răng đây đã mười năm rồi, và BẢNG CẤP TỐT NGHIỆP

CỦA QUÂN LƯƠNG-Y LANGSA BẢNG THƯỜNG, cách làm rất khéo léo và chắc chắn, lại dùng đồ thượng hạng, chẳng hề đổi trả, vàng của khách đầu mười năm cũng còn sáng láng như mới vậy.

Nay tôi lập thêm một tiệm mới tại Saigon (15 Mars 1919) này khai trương) số 3, Boulevard Gallieni, ngang gare xe lửa Saigon-Cholon (Đường trên) chợ mới Saigon; cũng có trông răng và bịch răng giá thật rẻ, cũng có bán các món khác thường dùng theo ý của

chư qui-vị, mỗi mỗi các cuộc trong sự mua bán của tiệm tôi thời giá cả đều thiệt rẻ hơn các nơi khác chẳng sai. Vậy tôi kính mời chư qui-vị hãy thừa được đến tiệm tôi, tôi hết lòng trọng đãi. Chỉ như chư qui-khách ở vùng Lạc-châu có ra dùng món chi, xin chịu phiền viết thư cho tôi hay, tôi sẵn lòng gửi cách CONTRA REMBOURSEMENT.

TRIỆU-CUONG kính mời.

東 大 - DONG 大

49-51, Rue Duperré, 49-51

SAIGON

Chụp hình đủ kiểu, tốt lắm!

Trông-răng và bịch răng

GIÁ RẺ LẮM!!

Ajouterie Saigonnaise

TIỆM

Minh-thành-Hoà

BÁN ĐỒ NỮ TRANG

33, Rue Schroeder. — Saigon

Kính lời cho lạc-châu chư qui-khách định rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kiền-thời, rất đẹp xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 33. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ-lớn, đường Thủy-bình (Rue des Marins) số 184, tục danh là bán cháo-múi, nên tôi thường hầu ỷ qui-bà qui-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và hươ-mỹ.

Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn qui-bà chiêu có cho người đồng-bang nên việc tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lạc-châu hiệp hùng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi tôi lại làm vui mừng cho các ông và chủ xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính

Nguyễn-Văn-Lạc chủ Bắc-Khoát.

CÁO BẠCH

Kính trình qui-vị được rõ: Chúng tôi mới lập một tiệm tại đường Catinat, môn bài số 87, Saigon, đã sửa các thứ máy: Như là: dộng-hà, xe may, may dành chữ, may may, may hát, tời cắt, vắn, vắn..... Có khác các thứ con dấu dùng và mũ thung đủ kiểu, chạm mô để cầm thược, vắn vắn.....

Bán sỉ và bán lẻ đủ phụ tùng xe máy, essence, alcool & bruler và carbure, thay nhớt là các thứ menches.

Qui-vị ở xa muốn mua hay là sửa món gì xin viết thư cho chúng tôi thì chúng tôi sẽ gửi lại lập tức và tính giá thiệt rẻ (gửi cách thanh toán giao ngân, Contre Remboursement) qui-vị muốn mua món gì ở Saigon hay là bất thăm việc chi thì chúng tôi cũng sẵn lòng giúp. Xin Chư-tôn chiêu có chúng tôi hết lòng cảm ơn

Au bonheur des Tonkinois

LE-VĂN-CỨNG

87, Rue Catinat — Saigon.

Xe hơi cho mướn

Kính gong liệt vị đặng hay: nay tôi sắm một cái xe hơi OVERLAND 5 chỗ ngồi để cho mướn nếu chư quý-vị có cần dùng đi chơi, hay là có việc chi, xin hãy trước tình giúp nhau làm việc. Xe có ở sẵn tại đường d'Adran số 400 Saigon. Trước Tòa Tân-Đào, bất luận là ai, chỉ cần gọi vị mướn dặng xin đến để thi cơ sở.

**BÀI
« Văn-Minh »**

Để giúp ích cho học trò sơ học các trường, tập nhàn số, và học sự phép toán, trong giờ chơi và lúc nhàn.

Bài này có 8 cách đánh là:

Cải-tượng, Bình-tử, Cánh-tràng, Hiệp-thương, Tăng-Dực, Vê-sanh, Liên-thương, và Bắc-ti.

Có gói bán, gói gộp « Nông-Cổ Min-Đam » và các bài sách trong Lục-châu.

Gia mỗi bộ bài, là hai cái (0 \$ 20) mỗi gói 50 bộ, giá chín đồng (9 \$ 00).

Trở tại nhà Monsieur:

Lê-văn-Mai, Làng Hạnh-thông, Tổng Bình-lê, Poste de Trá-ân.

AI muốn mua nhiều, xin gọi thơ thường: nghị

**NAM-HỒNG-PHÁT
KHÁCH SẠN**

ở đường Boulevard Bonnard, số 106
ngang Gare xe lửa Saigon-Gaúp
tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xe máy, đến
essence và đến alcool.

Có cho mướn phòng ngủ sạch sẽ rộng
mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua
bát cái vật chi thì tôi mua giùm, niềm kỳ
lương gửi lời chào và máy ông.

HUYỀN-HƯNG-KY.

Tiệm khắc con dấu



Kính tỏ cùng Quý-khách đặng rõ:

Tiêm tôi khắc con dấu đồng, cao-su và
bằng đá cẩm-thạch để mộ, văn vân...
Giá rẻ đồ tốt mà làm mau, nếu quý-
khách ai muốn dùng kiểu nào, xin gọi
thơ lại tiệm tôi lấy Catalogue lựa kiểu
mà dùng, thì tôi sẽ hết sức làm cho
vừa ý.

TAKE-DUY-BINH
Graveur
89, Rue Catinat, 89. - Saigon



Thuốc Cam-tích này tại tiệm NH-
THIÊN-ĐƯƠNG ở tại đường Canton số
88 Chợ-lớn có bán, hay làm: liệt-vị có
cạn mà bị bệnh Cam-tích cũng nên gọi
đến đó mua về cho nó ăn thì thấy hiệu
hiệm liền.

GIA: Mỗi gói 10 bánh... 0 \$ 10
Mỗi hộp 100 bánh... 0 \$ 80

**TIỆM
Trương-văn-Hanh**

SADEC

Có bán xe máy mới và đồ đồ phụ tùng
xe máy và sửa xe. Lắp ráp mướn đến
khí đã (carbure) theo cuộc quan, hôn,
tận, tế, kỵ-yên, tàn-gia, hạ-tho.

Khẩn đến bằng nhiều tay tốt thượng
hạng; bán mó và bán lỗ về ruột xe máy
hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ
tùng xe máy, xin gọi thơ cho tôi, tôi
sẵn lòng kỹ lưỡng gói contre rambour-
sement (nghĩa là đóng bọc tại nhà thơ
mà lãnh đồ).

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua
thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in
sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix courtois).

TRƯƠNG-VĂN-HANH
chủ nhân.

CÁO BẠCH

Chúng tôi mới mở một tiệm tại đường
d'Adran, môn bài số 110 (ngang trước Tòa
Tân-đào, hiện là Tân-phát-Lông, để sửa:
Đèn Tito-Landi và đèn Manchons, xe máy,
tủ sắt, máy đánh chữ, máy hát và sửa
đồng-hồ, văn vân. Lại cũng có bán: Man-
chons, Carbure và dầu Essence đủ thứ.

Những thợ và máy móc sắp đặt tại
tiệm làm được các việc theo ý quý-ông
giao cho chúng tôi.

Mời quý-quan có tâm tiếp ghi mà
muốn chừng đèn trong nhà cho sáng, thì
chúng tôi cũng lãnh làm được, miễn là
cho chúng tôi hay trước.

Thơ và Mandat xin để như vậy:

Ng-văn-văn-CHUOC.
110, Rue d'Adran
Saigon.

VUA LỬN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI XE NGHIỆP HÀNG MOTTET VÀ CÔN-ET

H. BLANC và HAUFF

Đường Catinat, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra rọ)

« BOUT DE GARAGE MOTTET »

Perrier



CHAMPAGNE PERrier

WHISKY, BRANDY, WINE, LIQUEUR

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng

và về, về lớn, về phần nửa và

về gốc tư.

Sữa hiệu CON GÀU

Sữa tươi tốt như sữa ra

SỮA ĐÀNG NGỌT CONDENSE

Sữa đặc không đường condensé

Vàng sữa béo lên



Sữa bò hiệu CON GÀU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERWOOD, viết rõ ràng làm.

Lời rao

Kính cáo của gong quý-ông và qu' thầy
đặng hay.

Tôi là Nguyễn-văn-MI chủ tiệm, bán nón
tại đường d'Adran môn bài số 110. Kể
từ ngày 1^{er} d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm
qua đường d'Ormay môn bài số 49.
Xin quý ông và quý thầy nhậm tức nhân
đến, xin ghé tiệm tôi xem - chơi, thì tôi
sẵn lòng tiếp rước.

Nguyễn-văn-Mi
49, rue d'Ormay, 49 - SAIGON



Trà này trị
bệnh cảm hay
lâm, tên Nhị
Thiên-Đương
bán.

DẦU XỎ

Cửa nhà thuốc

NH. THIÊN-ĐƯƠNG

88, Rue de Canton - Cholon

Thơ đến xỏ này của bên đường hết
lòng nghiệp cứu mà chữa ra, rất nên thừa
trung thực số, những người / sống này
trong mình, hoặc ban trái độc địa, hoặc
sống cảm nhứt đầu, hôi miệng, ăn
khô: ng đầu đường đại tiện huyết bón.

Liệt dương như dầu này mà xỏ thì thấy
hiệu nghiệm liền.

Cách dùng:

Sớm mai để bụng đói, trộn nó với
nước cà-phê mà uống.

Người lớn mỗi lần uống một ve.

Con nít 2, 3 tuổi mỗi lần uống 1 muỗng canh.
6, 7 tuổi mỗi lần uống 2 muỗng canh.

Giá mỗi ve 0 \$ 20

Thuốc bột để chà răng

Cửa nhà thuốc

NH. THIÊN-ĐƯƠNG

88, Rue de Canton - Cholon

Phàm người ở đời, răng là một vật rất
quý rất cần dùng hơn hết, nếu chẳng biết
lưu ý mà giữ gìn, thường thấy có nhiều
người chưa bao làm việc mà răng đã rụng
hết, cho nên phải có thứ phẩm để chà
răng là đồ rất cần kíp.

Bởi nghĩ vậy, cho nên bên đường chàng
dè học nhậu, gia tâm nghiệp cứu mà chế
luyện ra một thứ phẩm tốt, đã làm cho
thơm miệng mà giết được sâu. Nếu dùng
đó mà súc miệng chà răng cho thường
ngày, thì răng sẽ sạch mà lại bền
chưa lần đời, thật là đầu tiên tại đây.

Mỗi hộp giá 1,00 0 \$ 20